

GỖ VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI GỖ & LÂM SẢN VIỆT NAM - VIETNAM TIMBER & FOREST PRODUCT ASSOCIATION

Số 157 - Tháng 7, 2023

No. 157 - July, 2023

NĂM THỨ 14 - 14 YEARS

Sáng tạo
ĐỂ THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ

Creativity
TO ATTRACT INVESTMENT
CAPITAL

Viên nén gỗ đi đầu trong việc duy trì sự tăng trưởng của ngành gỗ
Wood pellets are at the forefront of sustainable growth of the wood industry

Gia tăng vốn đầu tư vào viên nén gỗ
To raise capital investment in
wood pellets



8 938504 385069

22.300 VNĐ



www.goviet.org.vn



TAVICO

Gỗ Tây cho Người Việt

TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP

TAVICO LONG BÌNH



**200.000m³ gỗ tròn/năm
200.000m³ gỗ xẻ sấy/năm**

**XẺ - SẤY - GIA CÔNG
THEO QUY CÁCH**

CHÍNH XÁC ĐẾN TỪNG THANH



Gỗ tròn

Oak - Ash - Birch - Beech - Poplar - Walnut



Gỗ xẻ sấy

Oak - Ash - Birch - Beech - Poplar - Walnut



Gỗ xây dựng

Hinoki, Accoya, Thermo - Hemlock, Laka Wood...

CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT GỖ TÂY TAVICO HỒ NAI



**CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT LỚN NHẤT VIỆT NAM
CHỢ SỈ CHO KHÁCH LẺ**

- ▶ Diện tích 120.000m² quy tụ trên 100 gian hàng
- ▶ Mẫu mã phong phú với trên 1.000 sản phẩm
- ▶ Đa dạng từ Truyền thống đến Hiện đại sang trọng
- ▶ Cách Tp. Hồ Chí Minh 30km, gần ga Hồ Nai - Biên Hòa

**TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP
TAVICO - LONG BÌNH**



Hotline : 1900234519
Website : www.tavicowood.com
Email : info@tavicowood.com
Địa chỉ : Khu Dịch Vụ ICĐ Tân Cảng - Long Bình,
Khu phố 7, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT GỖ TÂY - TAVICO HỒ NAI



Hotline : 085555595
Website : www.nothattavico.com
Email : info@tavicowood.com
Địa chỉ : Số 81, Đường Điều Xén, Tổ 8, khu phố 9,
Phường Tân Biên, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

**SẢN XUẤT TẠI
VIỆT NAM**



LIHSING



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BCA

Địa chỉ: Khu Phố Phước Hải, Phường Thái Hòa, Thị Xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
Đường dây nóng: 0274-3791688/788/988 FAX: 0274-3752557 <https://www.facebook.com/ctybca>



Thư tòa soạn

Letter of Editors

Thư Quý độc giả!

Trong phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 vừa qua, Thủ tướng Phạm Minh Chính nêu rõ tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp. Trong đó nổi lên 6 cơn gió ngược là: tăng trưởng suy giảm, lạm phát hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao, hậu quả của đại dịch COVID-19 ảnh hưởng nặng nề. Cạnh tranh địa chiến lược, chủ nghĩa bảo hộ, sự phân tách, phân mảnh, thiếu sự liên kết chặt chẽ; chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ; các cuộc xung đột, trong đó có cuộc xung đột ở Ukraine chưa chấm dứt, nhiều nước vẫn thắt chặt chính sách tiền tệ, ảnh hưởng đến kinh tế của các nước. Biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh phức tạp, khó lường.

Ở trong nước, khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi, song trong 6 tháng chúng ta cơ bản thực hiện được các mục tiêu tổng quát của năm 2023. Đó là kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng được thúc đẩy, các cân đối lớn được bảo đảm.

Tuy vậy, Thủ tướng thẳng thắn nhìn nhận còn nhiều tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc đặt ra yêu cầu phải có giải pháp tháo gỡ. Đó là tăng trưởng thấp hơn kịch bản; doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, tình trạng người lao động mất việc, giảm giờ làm; an ninh, trật tự tiềm ẩn rủi ro; kỷ luật, kỷ cương có lúc có nơi còn chưa nghiêm, tình trạng cán bộ, công chức sợ sai, né tránh trách nhiệm.

Nhưng trong những khó khăn và thách thức luôn có những con đường để đi tới và sau rất nhiều nỗ lực thì nền kinh tế đã có những dấu hiệu khởi sắc và tiếp đà cho 6 tháng cuối năm.

Thư Quý độc giả!

Thủ tướng Chính phủ cũng khái quát rõ ràng rằng tình hình kinh tế - xã hội đã dần chuyển biến tích cực. Các chỉ tiêu có bước tăng trưởng, tuy còn thấp nhưng tháng sau cao hơn tháng trước. Trong đó, CPI bình quân 6 tháng tăng 3,39% so với cùng kỳ 2022, tiếp tục xu hướng giảm. Kim ngạch xuất nhập khẩu có xu hướng tăng, xuất siêu 12,25 tỉ USD. Đầu tư có dấu hiệu tích cực hơn, ước đạt 1,35 triệu tỉ đồng, tăng 4,7% so với cùng kỳ 2022. Giải ngân vốn đầu tư công đã có cải thiện đáng kể, ước đạt 30,49% kế hoạch, tương đương hơn 65.000 tỉ đồng.

Phát biểu kết luận, Thủ tướng nhấn mạnh tinh thần không khuất phục, không bó tay trước khó khăn, thách thức để triển khai các hành động, chính sách quản lý vĩ mô. Lúc này, khi lạm phát được kiểm soát và giảm dần qua các tháng, chúng ta sẽ ưu tiên cho tăng trưởng thông qua việc thúc đẩy ba động lực tăng trưởng: tiêu dùng, đầu tư và xuất khẩu.

Dear readers,

During the regular Government meeting in June, Prime Minister Phạm Minh Chính emphasized that the global situation continues to be complex. Six contrary winds have emerged, including declining growth, persistently high inflation, and the heavy impact of the COVID-19 pandemic. Strategic competition, protectionism, fragmentation, lack of tight connectivity, partial disruptions in global supply chains, ongoing conflicts such as the one in Ukraine, and many countries tightening their monetary policies, affecting the economies of nations. Climate change, natural disasters, complex and unpredictable diseases also pose challenges.

Within the country, challenges outnumber favorable conditions, but in the past six months, we have essentially achieved the overall objectives for 2023. These include maintaining stable macroeconomic conditions, controlling inflation, and promoting growth while ensuring major balances.

Nevertheless, the Prime Minister candidly acknowledged that there are still many existing limitations, difficulties, and obstacles that require solutions for resolution. These include lower-than-expected growth, difficulties faced by businesses, unemployment, and reduced working hours for workers, potential risks to security and order, and instances of lax discipline and regulations, as well as cases where officials and public servants are afraid of making mistakes and evading responsibilities.

But in the face of difficulties and challenges, there are always pathways to move forward, and after much effort, the economy has shown signs of recovery, setting the momentum for the remaining six months of the year.

Dear valued readers,

Prime Minister Phạm Minh Chính also provided a clear overview that the socio-economic situation has gradually transformed positively. The indicators have shown growth, albeit at a lower level initially but increasing month by month. The average CPI for the first six months increased by 3.39% compared to the same period in 2022, continuing the downward trend. The import-export turnover has shown an upward trend, with a trade surplus of \$12.25 billion. Investment has shown positive signs, reaching an estimated value of 1.35 quadrillion VND, a 4.7% increase compared to the same period in 2022. Disbursement of public investment capital has significantly improved, achieving 30.49% of the plan, equivalent to over 65 trillion VND.

In his concluding remarks, the Prime Minister emphasized the spirit of not surrendering or giving in to difficulties and challenges but instead taking action and implementing macroeconomic management policies. At this time, with inflation under control and gradually decreasing over the months, we will prioritize growth by promoting the three driving forces: consumption, investment, and exports.



Editor in Chief

Tổng biên tập PHẠM TÚ

Managing Editor, Chief of Office

Chánh văn phòng

Thư ký tòa soạn CAO THỊ CẨM

Advisors

Ban cố vấn

- ĐỖ XUÂN LẬP
Chủ tịch Hiệp hội
- ĐỖ THỊ BẠCH TUYẾT
Phó CT HĐQT Công ty CP Woodland
- VŨ HUY ĐẠI
Phó giáo sư, Tiến Sĩ
Trường Đại Học Lâm nghiệp
- TÔ XUÂN PHÚC
Tiến Sĩ, Đại học Quốc gia Úc

Translator

Biên dịch

TRẦN HÒA, TRANG EMMY

Art Direction

Thiết kế mỹ thuật

HỒNG NGÂN

GÕ VIỆT MAGAZINE

189 Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Hotline: 0961 15 15 18

Email: info@goviet.org.vn; goviet.magazine@gmail.com

Website: https://goviet.org.vn/

In tại

Công ty TNHH in Đại Thành

Publication Licence No 322/GP - BTMTT delivered 31/10/2014 by Ministry of Information and Communications, Socialist Republic of Viet Nam.

Giấy phép xuất bản số

322/GP - BTMTT do Bộ Thông tin và Truyền Thông

cấp ngày 31/10/2014

Ảnh bìa: Viên nén gỗ đi đầu trong việc duy trì sự tăng trưởng của ngành gỗ
Nguồn Gõ Việt

Số 157 - Tháng 7. 2023
No. 157 - July, 2023

MỤC LỤC/ CONTENT

6 SỰ KIỆN & BÌNH LUẬN EVENTS & COMMENTS

Có một sự thật...

There is a truth...

10 VẤN ĐỀ HÔM NAY CURRENT ISSUES

Sáng tạo để thu hút vốn đầu tư

Creativity to attract investment capital

Gia tăng đầu tư vốn vào viên nén gỗ

To raise capital investment in wood pellets

30 CÂU CHUYỆN DOANH NGHIỆP BUSSINESS CORNER

Xuất khẩu viên nén gỗ sang Nhật Bản: Cơ hội lớn còn ở phía trước

Exporting wood pellets to Japan: Great opportunity is still ahead

34 PHONG CÁCH STYLE

Sáng tạo của mùa Hè

36 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG SUSTAINABILITY

Nghiên cứu khoa học: Tìm cách để gỗ cứng chất lượng thấp hữu ích cho các ứng dụng kết cấu

38 ĐỐI THOẠI CHÍNH SÁCH POLICY DIALOGUE

Chính sách tốt là cam kết phát triển

Good policies are a commitment to development

42 THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ TIMBER MARKET INFORMATION

44 ĐỊA CHỈ TIN CÂY YELLOW PAGES

46 HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP EXPORT & IMPORT

Ban Biên tập Tạp chí Gõ Việt

Editorial Board of Go Viet Magazine

Có một sự thật...

CẢM LẺ



Những con số về tăng trưởng kinh tế và sản xuất cho thấy GDP 6 tháng đầu năm 2023 tăng 3,72%, chỉ cao hơn tốc độ tăng 1,74% của sáu tháng đầu năm 2020 trong giai đoạn 2011-2023. Chúng ta có một điểm nhìn là nền kinh tế đang gặp nhiều khó khăn nhưng ở một góc nhìn khác, đó là sự khởi đầu của sự lạc quan.

Cũng giống như nhiều ngành công nghiệp mũi nhọn khác, ngành công nghiệp gỗ gặp khó khăn khi thiếu đơn hàng, giảm lao động, thậm chí là nhiều doanh nghiệp phải dừng hoạt động, chi phí nguyên liệu tăng cao, chuỗi cung gián đoạn, thị trường lớn giảm chi tiêu và việc thiếu đơn hàng từ các thị trường lớn như Mỹ, châu Âu hay Trung Quốc.

Tại thị trường Mỹ, vấn đề được quan tâm nhất đối với các doanh nghiệp gỗ chính là hàng tồn kho quá nhiều khi các doanh nghiệp tại đây hoặc các nhà bán hàng hoặc cung cấp sản phẩm gỗ nội địa nhập hàng tồn kho quá nhiều vì sợ đứt gãy chuỗi cung ứng, dẫn đến kho hàng đầy ắp, và vẫn đang phải bán dần.

Do đó thị trường Mỹ không có nhu cầu nhận đơn hàng mới. Theo báo cáo đầu tháng 7 của JP Morgan, chỉ số đơn hàng sản xuất toàn cầu đang ở trạng thái thu hẹp, trong đó Mỹ, khu vực đồng Euro, Nhật và Hàn Quốc sụt giảm, còn Trung Quốc chỉ có tín hiệu hồi phục rất nhẹ.

Một báo cáo mới cho thấy, số lượng nhân viên nhà máy và kho hàng tại Mỹ lại giảm trong những tháng vừa qua với 2%. Con số này cũng giảm 9% so với cùng kỳ năm ngoái, cao hơn 3% so với báo cáo tháng trước, vì vậy có vẻ như việc cắt giảm đang được thực hiện.

Một lần nữa, chúng ta cảm thấy rằng hầu hết các đợt cắt giảm đều đến từ sự tiêu hao cũng như một số công ty hoạt động kém hiệu quả nhưng cũng không có các đợt sa thải nhân lực đáng kể, nhưng nếu tình trạng kinh doanh tiếp tục suy giảm, có thể sẽ phải cắt giảm nghiêm trọng hơn.

Nhưng ở một góc nhìn tích cực thì tốc độ sụt giảm sản xuất đang chậm dần, nghĩa là không xấu hơn nữa. Lượng hàng tồn kho của doanh nghiệp Mỹ theo dữ liệu của FRED đạt đỉnh vào tháng 4 và đang giảm xuống.

Hàng tồn kho giảm, có thể họ sẽ phải gia tăng nhập hàng mới, nếu nhu cầu tiêu dùng không giảm mạnh. Sự hồi phục nhẹ của đơn hàng cho Trung Quốc có thể là một tín hiệu rằng xu hướng cải thiện đơn hàng mới có thể đang bắt đầu, tất nhiên với giả định quan trọng là Mỹ không đi vào suy thoái sáu tháng cuối năm, đây là một khả năng có thể xảy ra nhưng không nhiều khi FED không tăng lãi suất thêm bất kì lần nào.

Một lý do khác để lạc quan, theo báo cáo chuyên sâu về đồ gỗ nội thất của Smith Leonard, chuyên gia ngành gỗ người Mỹ, chỉ số niềm tin người tiêu dùng của Conference Board® đã tăng trong tháng 6 lên 109,7 (1985=100), tăng từ 102,5 trong tháng 5.

Chỉ số tình hình Hiện tại, dựa trên đánh giá của người tiêu dùng về các điều kiện thị trường lao động và kinh doanh hiện tại đã tăng lên 155,3 (1985=100) từ 148,9 vào tháng trước. Chỉ số Kỳ vọng dựa trên triển vọng ngắn hạn của người tiêu dùng về thu nhập, kinh doanh và điều kiện thị trường lao động đã tăng lên 79,3 (1985=100) từ 71,5 vào tháng 5.

Kỳ vọng vẫn ở mức dưới 80 mức liên quan đến suy thoái trong năm tới hàng tháng kể từ tháng 2 năm 2022, ngoại trừ một đợt tăng ngắn hạn vào tháng 12 năm 2022. Tuy nhiên, chỉ số của tháng 6 chỉ ở mức dưới 80 và tăng mạnh so với số liệu của tháng trước.

Dana Peterson, Nhà kinh tế trưởng tại The Conference Board cho biết, niềm tin của người tiêu dùng đã cải thiện trong tháng 6 lên mức cao nhất kể từ tháng 1 năm 2022, phản ánh các điều kiện hiện tại được cải thiện và kỳ vọng tăng lên. Sự tự tin lớn hơn thể hiện rõ nhất ở những người tiêu dùng dưới 35 tuổi và những người tiêu dùng có thu nhập trên 35.000 USD. Tuy nhiên, thước đo kỳ vọng tiếp tục báo hiệu cho người tiêu dùng dự đoán suy thoái kinh tế vào một thời điểm nào đó trong vòng 6 đến 12 tháng tới.

Những sự thật đấy, liệu có đưa chúng ta tới một niềm hi vọng vào sự khởi sắc cho ngành gỗ?

Độc nhanh

Hạ tiếp lãi suất, nới điều kiện vay cho doanh nghiệp vừa và nhỏ

Thủ tướng yêu cầu ngân hàng nghiên cứu nới các điều kiện vay, hạ thêm lãi suất để hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời hơn, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ. Chỉ đạo này được Thủ tướng Phạm Minh Chính nêu khi làm việc với Hiệp hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) vào đầu tháng 7. Doanh nghiệp vừa và nhỏ hiện chiếm hơn 97% doanh nghiệp cả nước. Thủ tướng dẫn một kết quả khảo sát 10.000 doanh nghiệp gần đây cho thấy, hơn 59% cho rằng khó khăn lớn nhất là đơn hàng, trên 51% gặp vướng mắc liên quan tiếp cận vốn, còn lại là thủ tục hành chính.

Kinh tế Việt Nam được dự báo tăng trưởng khoảng 5-5,2% trong năm 2023

Bộ phận nghiên cứu kinh tế và thị trường toàn cầu của Ngân hàng UOB (Singapore) cũng dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm nay sẽ rất khó đạt mức 6% như dự báo trước đó và điều chỉnh còn 5,2%. Các chuyên gia của UOB cho rằng triển vọng phía trước sẽ đầy thách thức, đặc biệt là trong quý 4-2023 với mức nền so sánh cao ở cùng kỳ năm ngoái. Quý 3-2023 sẽ là thời điểm quan trọng vì đây là những tháng thường chứng kiến hoạt động sản xuất và xuất khẩu tăng mạnh trước nhu cầu lễ hội cuối năm tại các thị trường phát triển. Để đạt mức tăng trưởng 5,2%, tăng trưởng trong quý 3 tới phải hồi phục về mức 7% dựa trên sự cải thiện đáng kể của hoạt động xuất khẩu.

Tuy vậy, UOB cho rằng điều này đồng nghĩa còn nhiều dư địa để Ngân hàng Nhà nước giảm lãi suất thêm 100 điểm cơ bản trong quý 3-2023, xuống còn 3,5% đối với lãi suất tái cấp vốn, trước khi Ngân hàng Nhà nước tạm dừng để đánh giá các tác động. Trong khi đó, báo cáo đánh giá quốc gia mới nhất về Việt Nam hoàn thành vào cuối tháng 6-2023, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đưa ra dự báo tăng trưởng của Việt Nam ở mức 5,8%.

Lâm sản xuất khẩu đạt hơn 6,4 tỉ USD trong 6 tháng đầu năm

Theo Cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Việt Nam ước tính xuất khẩu lâm sản 6,42 tỷ USD trong nửa đầu năm 2023, giảm 28,8% so với cùng kỳ năm ngoái. Doanh thu đạt 36% kế hoạch năm bao gồm gỗ và sản phẩm gỗ trị giá 5,96 tỷ USD và mặt hàng ngoài gỗ là 455,7 triệu USD, lần lượt giảm 29% và 26,2%. Qua đó cũng dẫn đến xuất siêu 5,32 tỷ USD, bằng 70% cùng kỳ năm 2022.

Cục Lâm nghiệp cho biết, nền kinh tế toàn cầu tiếp tục phải vật lộn với muôn vàn khó khăn. Lạm phát cao ở một số nước phát triển, đặc biệt là các thị trường chính như Mỹ, EU buộc chính phủ các nước này phải thắt chặt tiền tệ, người tiêu dùng thắt lưng buộc bụng. Điều đó đã gây khó khăn cho các nhà xuất khẩu trong việc tìm kiếm và thực hiện các đơn hàng.

Để đạt mục tiêu kim ngạch xuất khẩu lâm sản khoảng 17,5 tỷ USD và tốc độ tăng giá trị gia tăng ngành lâm nghiệp khoảng 5%, ngành sẽ đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các chiến lược, kế hoạch, chương trình, đặc biệt là Chiến lược phát triển lâm nghiệp đến năm 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050, Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững 2021 - 2025, Kế hoạch tái cơ cấu ngành 2021 - 2025.

Anh gia nhập CPTPP

Anh trở thành nền kinh tế thứ 12 gia nhập CPTPP, hiệp định thương mại lớn nhất của nước này kể từ sau Brexit. Bộ trưởng Kinh doanh và Thương mại Anh, Kemi Badenoch đã chính thức ký thỏa thuận gia nhập Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), đưa Anh trở thành thành viên mới của khối thương mại gồm 12 nền kinh tế. Thỏa thuận được ký bởi Bộ trưởng Anh cùng Bộ trưởng Thương mại New Zealand Damien O'Connor, Bộ trưởng Công thương Việt Nam Nguyễn Hồng Diên, Bộ trưởng Thương mại Canada Mary Ng, Bộ trưởng Phục hồi Kinh tế Nhật Bản Goto Shigeyuki và Thứ trưởng Thương mại Australia Tim Ayres. Lễ ký là sự xác nhận để Anh gia nhập khối thương mại này, sau khi các cuộc đàm phán kết thúc vào đầu năm nay. Chính phủ Anh cho biết sẽ thực hiện các bước cần thiết để phê chuẩn hiệp định, bao gồm quy trình giám sát của Nghị viện, trong khi các quốc gia thành viên khác của CPTPP hoàn thiện những quy trình nội luật hóa.

There is a truth...

▼ CAM LE



The figures regarding economic growth and production show that the GDP for the first six months of 2023 has increased by 3.72%, which is higher than the 1.74% growth rate for the first six months of 2020 in the period from 2011 to 2023. We have a perspective that the economy is facing many difficulties, but from another angle, it signifies the beginning of optimism.

Similar to many other leading industries, the wood industry has encountered challenges such as lack of orders, reduced labor, even some businesses having to suspend operations, high material costs, disrupted supply chains, reduced spending in major markets, and a shortage of orders from large markets like the United States, Europe, or China.

In the US market, the most concerning issue for wood businesses is the excessive inventory when domestic businesses, sellers, or wood product suppliers import excessive stock to avoid supply chain disruptions, leading to a surplus of inventory that needs to be gradually sold off.

Therefore, the US market does not have a demand for new orders. According to a report from JP Morgan in early July, the global manufacturing order index is contracting, with the US, the Eurozone, Japan, and South Korea experiencing declines, while China shows only a slight recovery signal.

A recent report indicates that the number of factory and warehouse employees in the US has declined by 2% in recent months. This figure is also down 9% compared to the same period last year and higher by 3% compared to the previous month's report, indicating that cost-cutting measures seem to be implemented.

Once again, we feel that most of the cost-cutting

measures come from consumption and some inefficiently operating companies, rather than significant layoffs. However, if the business situation continues to deteriorate, more severe cost-cutting measures may need to be implemented.

However, from a positive perspective, the rate of production decline is slowing down, which means it is not getting worse. The inventory level of US businesses, according to FRED data, peaked in April and is now decreasing.

With the reduction in inventory, there may be a need to increase new imports if consumer demand does not decline significantly. The slight recovery in orders for China could be a signal that the trend of improving new orders may be starting, assuming that the US does not enter a recession in the last six months of the year. While this is a possibility, it is not very likely if the Fed does not raise interest rates further.

Another reason for optimism, according to a deep report on the furniture and woodworking industry by Smith Leonard, an American wood industry expert, the Consumer Confidence Index of the Conference Board® increased in June to

109.7 (1985=100), up from 102.5 in May.

The Present Situation Index, based on consumers' assessment of current market conditions for labor and business, rose to 155.3 (1985=100) from 148.9 the previous month. The Expectations Index, based on consumers' short-term outlook for income, business, and labor market conditions, increased to 79.3 (1985=100) from 71.5 in May.

Expectations are still below the 80 mark, which is associated with a recession in the coming year, on a monthly basis since February 2022, except for a short-term increase in December 2022. However, the June index is just below 80 and shows a significant increase compared to the previous month's data.

Dana Peterson, Chief Economist at The Conference Board, stated that consumer confidence improved in June to its highest level since January 2022, reflecting improved current conditions and increased expectations. The increased confidence is most evident among consumers under 35 years old and those with incomes above \$35,000. However, the expectations measure continues to signal that consumers anticipate an economic downturn at some point in the next 6 to 12 months.

Considering these facts, does it bring us hope for a resurgence in the wood industry? ▼

Read fast

Lowering interest rates, relaxing borrowing conditions for medium and small enterprises

The Prime Minister requests the lowering of interest rates and the relaxation of borrowing conditions for medium and small enterprises. This directive was issued by Prime Minister Pham Minh Chinh during a meeting with the Small and Medium Enterprises Association (SME) in early July. Medium and small enterprises currently account for over 97% of the country's businesses. The Prime Minister referred to a recent survey of 10,000 businesses, which revealed that over 59% of them considered the biggest difficulty to be the lack of orders, over 51% faced challenges related to accessing capital, and the rest were administrative procedures.

The Vietnamese economy is forecasted to grow by around 5-5.2% in 2023

The Economic and Global Market Research Department of UOB Bank (Singapore) also predicts that Vietnam's GDP growth this year will be challenging to reach the previously projected 6% and instead be adjusted to 5.2%. UOB experts believe that the prospects ahead will be challenging, especially in the fourth quarter of 2023, given the high base comparison from the previous year. The third quarter of 2023 will be crucial as it typically witnesses strong production and export activities leading up to the year-end holiday demand in developed markets. To achieve a growth rate of 5.2%, the growth in the third quarter needs to recover to 7% based on significant improvements in export activities.

However, UOB suggests that this also implies that there is still room for the State Bank to further reduce interest rates by 100 basis points in the third quarter of 2023, bringing it down to 3.5% for refinancing rates, before temporarily assessing the impacts. Meanwhile, the latest national assessment report on Vietnam released at the end of June 2023 by the International Monetary Fund (IMF) forecasts Vietnam's growth rate to be 5.8%.

Agricultural exports reached over \$6.4 billion in the first six months of the year

According to the Forestry Department of the Ministry of Agriculture and Rural Development, Vietnam estimates its forestry exports to reach \$6.42 billion in the first half of 2023, marking a 28.8% decrease compared to the same period last year. The revenue achieved accounts for 36% of the annual plan, including timber and wood products valued at \$5.96 billion and non-timber items at \$455.7 million, experiencing respective declines of 29% and 26.2%. Consequently, the trade surplus in the forestry sector amounts to \$5.32 billion, which is 70% of the figure recorded in the same period in 2022.

The Forestry Department stated that the global economy continues to grapple with numerous challenges. High inflation in some developed countries, particularly major markets like the US and the EU, has led these governments to tighten monetary policies, causing consumers to tighten their belts. This has posed difficulties for exporters in sourcing and fulfilling orders.

To achieve the target of approximately \$17.5 billion in forestry export turnover and a growth rate of around 5% in the value-added of the forestry industry, the sector will intensify the effective implementation of strategies, plans, and programs, particularly the Forestry Development Strategy for 2021-2030 with a vision to 2050, the Sustainable Forestry Development Program for 2021-2025, and the Industry Restructuring Plan for 2021-2025.

The UK Joins the CPTPP

The United Kingdom has become the 12th economy to join the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership (CPTPP), the largest trade agreement it has entered since Brexit. UK Secretary of State for Business and Trade, Kemi Badenoch, officially signed the accession agreement of the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership, making the UK a new member of the trading bloc comprising 12 economies. The agreement was signed by the UK Secretary along with New Zealand Minister for Trade Damien O'Connor, Vietnamese Minister of Industry and Trade Nguyen Hong Dien, Canadian Minister of Small Business, Export Promotion, and International Trade Mary Ng, Japanese Minister of Economic Revitalization Goto Shigeyuki, and Australian Assistant Minister for Trade Tim Ayres. The signing ceremony confirms the UK's accession to this trade bloc after negotiations concluded earlier this year. The UK government has stated that it will undertake necessary steps to ratify the agreement, including parliamentary scrutiny procedures, while other CPTPP member countries complete their domestic legal processes.

Sing Tao

ĐỀ THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ

20,4 triệu USD vừa được Công ty cổ phần Erex của Nhật Bản đổ vào xây dựng nhà máy nhiên liệu sinh khối Erex Sakura Yên Bái với mục tiêu sản xuất 150.000 tấn sản phẩm viên nén sinh khối một năm và 150.000 tấn sản phẩm dăm gỗ một năm và kinh doanh 350.000 tấn sản phẩm dăm gỗ/năm.

NGUYỄN HẠNH

Tương đương với 475 tỉ đồng, đây là dự án thu hút vốn đầu tư FDI có thể nói là lớn nhất và quy mô và công suất mà ngành gỗ đã thu hút từ đầu năm, bất chấp những khó khăn từ nguồn cung, chi phí nguyên liệu, giảm chi tiêu, giảm xuất khẩu từ các thị trường trên thế giới.

Nhưng đó chưa phải là dòng vốn đầu tư duy nhất đổ vào ngành gỗ vào thời điểm giữa năm. Cùng lúc đó, Erex cũng ký hợp đồng mua bán viên nén và biên bản ghi nhớ đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất viên nén sinh học từ cây cỏ voi với Công ty cổ phần Năng lượng Sinh học Phú Tài (Bình Định), nơi mà hầu hết các sản phẩm viên nén sản xuất ở địa phương đều xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản theo hợp đồng dài hạn.

Lý do mà Erex chọn dự án của Phú Tài để đầu tư là việc nghiên cứu sử dụng cỏ voi làm nguyên liệu sản xuất viên nén đã được thực hiện từ lâu và mang tới những kết quả thực tiễn, có tiềm năng phát triển lớn.

Trồng cỏ voi chỉ 4 tháng là thu hoạch, năng suất có thể đạt 300 tấn/ha. Mỗi năm làm 3 vụ, vì chi thu hoạch được 900 tấn cỏ voi/ha/năm. Nếu sử dụng cỏ voi làm nguyên liệu chế biến viên nén hiệu quả thì ngành chế biến viên nén giảm hẳn mối lo về nguyên liệu sản xuất, đồng thời mở ra một hướng sản xuất mới cho nông dân.

Điều đó cho thấy, việc đặt trọng tâm vào nghiên cứu, phát triển, và tìm tòi, tận dụng trí thức, cũng như khoa học công nghệ trong sản xuất kinh doanh sẽ mang lại rất nhiều lợi ích không chỉ cho sự phát triển của doanh nghiệp, mà còn gắn liền với các chính sách ưu đãi của nhà nước và sinh kế của người nông dân.

Ông Nguyễn Thanh Phong, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Năng lượng Sinh học Phú Tài cho biết, ngoài diện tích rừng trồng trên địa bàn, các nhà máy chế biến viên nén tại Bình Định còn có thể mua gom gỗ rừng trồng từ các tỉnh Tây Nguyên như: Gia Lai, Kon Tum, Đắk Nông, Đắk Lắk... Đây là vùng nguyên liệu đủ để các nhà máy hoạt động ổn định.

“Giai đoạn 2023 - 2025, dự kiến sản lượng viên nén gỗ của Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản còn tăng hơn nữa. Dự báo từ năm 2025 trở đi, mỗi năm Nhật Bản sẽ nhập khẩu viên nén gỗ của Việt Nam khoảng 4 - 5 triệu tấn. Thêm vào đó, thế giới hiện nay có xu hướng dùng viên nén gỗ để thay thế nhiên liệu than trong sản xuất nhiệt điện để giảm phát thải khí các bon, nên nhu cầu sử dụng viên nén trong tương lai sẽ là vô cùng - ông Masayoshi Pelle Ito nhận định.”



VỐN ĐẦU TƯ FDI VÀO NGÀNH CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN ĐẠT 5,47 TỈ USD

Theo thông tin từ Tổng Cục Thống kê, tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính từ đầu năm đến thời điểm hiện tại bao gồm vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 13,43 tỉ USD, giảm 4,3% so với cùng kỳ năm trước.

Vốn đăng ký cấp mới có 1.293 dự án được cấp phép với số vốn đăng ký đạt 6,49 tỉ USD, tăng 71,9% về số dự án và tăng 31,3% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo được cấp phép mới đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn nhất với số vốn đăng ký đạt 5,47 tỉ USD, chiếm 84,3% tổng vốn đăng ký cấp mới; hoạt động kinh doanh bất động sản đạt 401,9 triệu USD, chiếm 6,2%; các ngành còn lại đạt 616,3 triệu USD, chiếm 9,5%.

Ông cũng đánh giá, nhu cầu nhập khẩu của các đối tác Nhật Bản có giảm đôi chút từ đầu năm nhưng sẽ sớm hồi phục trong thời gian tới. Hiện nay, Nhật Bản đang phát triển nhiều nhà máy nhiệt điện sử dụng viên nén, do đó, nhu cầu về viên nén sẽ tăng rất cao.

Cũng tại Bình Định, Công ty CP Nhơn Tân Holdings và Công ty TNHH Marubeni Lumber ký kết Biên bản ghi nhớ mua bán viên nén với khối lượng khoảng 200.000 tấn/năm. Điều đó cho thấy, ngành gỗ vẫn là một trong những ngành thu hút vốn đầu tư FDI tốt nhất của ngành công nghiệp chế biến và các sản phẩm viên nén chất lượng cao được sử dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực như: nguyên liệu đốt cho các nhà máy nhiệt điện, chất đốt cho lò sưởi, thiết bị thiêu đốt công nghiệp, hệ thống xông hơi, sấy thực phẩm gia súc...

Dự báo tương lai là một phần trong kế hoạch kinh doanh và sản xuất của bất kỳ doanh nghiệp xuất khẩu nào. Hiện tại, nền kinh tế thế giới đang ghi nhận những dấu hiệu có tính khởi sắc từ các thị trường lớn trên thế giới như Mỹ, EU hay Trung Quốc, dù các chuyên gia kinh tế cho rằng, vẫn cần thận trọng với những bước tiến đã đạt

được nhưng có thể lạc quan để bắt đầu đầu tư vào các dự án mới.

Để mở rộng năng lực thu hút đầu tư nước ngoài, các địa phương như Bình Định đã tổ chức Lễ khai trương Khu triển lãm sản phẩm, hàng hoá tiêu biểu của các doanh nghiệp Bình Định và Nhật Bản ở các nhóm ngành đồ gỗ, đá granite, thủy sản, hạ tầng, logistics, dược phẩm, du lịch, ngân hàng, sản phẩm nông sản, đồ chơi trẻ em, giáo dục và đào tạo.

Sự tham gia của 14 doanh nghiệp tiêu biểu của Bình Định và 4 doanh nghiệp Nhật Bản ở các nhóm hàng này cho thấy việc kết nối thị trường, tăng cường tiếp xúc

thương mại và định hướng phát triển bền vững thật sự quan trọng với các doanh nghiệp chế biến gỗ và các sản phẩm gỗ như viên nén sinh học.

Ông Lê Minh Thiện, Chủ tịch Hiệp hội gỗ và lâm sản Bình Định, cho biết, hiệp hội đã cùng với các cơ quan quản lý nhà nước địa phương đưa ra giải pháp gỡ khó cho doanh nghiệp bằng cách tăng hoạt động xúc tiến thương mại.

Không chỉ tham gia các hội chợ đồ gỗ mà còn kết nối với các đối tác quốc tế, đón đoàn khảo sát tại địa phương từ đầu năm cho tới nay, điều đó đã thể hiện bằng hàng loạt những dòng vốn FDI được đổ về Bình Định nói chung và đến với các doanh nghiệp gỗ nói riêng.

Theo ông Masayoshi Pelle Ito, Phó Giám đốc Ban năng lượng và hóa chất Công ty TNHH Itochu Việt Nam (Nhật Bản) phụ trách về viên nén gỗ, trong những năm qua, xuất khẩu viên nén từ Việt Nam đi Nhật Bản tăng đều từng năm.

Riêng năm 2022 tăng nhanh hơn nữa do các nhà máy nhiệt điện ở Nhật Bản tăng tốc mua viên nén gỗ để làm nguyên liệu đầu vào. Hiện nay, Nhật Bản đang xây dựng nhiều nhà máy nhiệt điện, sẽ chính thức đi vào hoạt động từ năm 2025. Do đó, nhu cầu về viên nén của thị trường Nhật Bản trong giai đoạn này sẽ còn tăng rất cao. Dù chưa hoạt động, nhưng các đối tác Nhật Bản đã và đang ký hợp đồng mua viên nén gỗ của Việt Nam.

Điều đó sẽ trở thành động lực để thúc đẩy các doanh nghiệp chế biến viên nén của Việt Nam tăng cường hợp tác, thu hút vốn đầu tư FDI từ Nhật Bản như một định hướng phát triển bền vững ở thời điểm hiện tại. **■**

CREATIVITY TO ATTRACT INVESTMENT CAPITAL

Erex JSC (Japan) has just invested US\$20.4 million to build up the Exrex Sakura Yen Bai biomass fuel plant, its goal manufactures 150,000 tons of biomass pellets each year and 150,000 tons of wood chip products each year and does business with 350,000 tons of wood chips per year.

NGUYEN HANH

It is equivalent to VND475 billion, this is the largest FDI project of the scale and capacity that the wood industry has attracted since the beginning of the year, despite the difficulties in supply and raw materials costs, spending reduction, and export reduction from markets around the world.

But that is not the only investment inflow into the wood industry in the middle of the year. At the same time, Exrex JSC also signed a sales contract for wood pellets and a memorandum of understanding to invest in building up a plant to manufacture the bio-pellet from elephant grass with Phu Tai Bio-Energy Corporation (Binh Dinh), where most of the locally produced pellet products are exported to the Japanese market under long-term contracts.

The reason that Exrex JSC choose Phu Tai's project to invest in is that the research on using elephant grass as a raw material

to produce pellets has been carried out for a long time and gained practical results with great potential for development.

Planting elephant grass only takes four months to harvest, its yield can reach 300 tons per ha. For three crops a year, 900 tons of elephant grass per ha per year can be harvested. If using elephant grass as an effective raw material for processing pellets, the pellet processing industry will completely reduce the concerns about production materials, and at the same time, this opens up a new production direction for farmers.

So the focus on research, development, exploration, and taking advantage of knowledge, as well as science and technology in production and business will make a lot of benefits not only to the development of enterprises but also associated with the preferential policies of the State and the livelihoods of farmers.

Mr. Nguyen Thanh Phong, Chairman of the Board of Directors of Phu Tai Bio-Energy Corporation, said that in addition to the planted forest area in the area, the pellet processing plants in Binh Dinh can also collect planted

“

In the period of 2023 - 2025, it is expected that the output of Vietnam's wood pellets exported to the Japanese market will increase even more. It is forecasted that since 2025 onwards, each year Japan will import about 4-5 million tons of wood pellets from Vietnam. In addition, the world now tends to use wood pellets to replace coal fuel in thermal power generation to reduce carbon emissions, so the demand for pellets in the future will be large extremely - Mr. Masayoshi Pelle Ito commented.”

“

FDI CAPITAL IN THE PROCESSING INDUSTRY REACHED US\$5.47 BILLION

According to the General Statistics Office of Vietnam, the total FDI capital registered in Vietnam from the beginning of the year to the present time includes newly registered capital, adjusted registered capital, the value of contributed capital, and the share purchase of foreign investors reached US\$13.43 billion, down 4.3% over the same period last year.

Newly registered capital has 1,293 licensed projects with a registered capital of US\$6.49 billion, an increase of 71.9% in the number of projects and an increase of 31.3% in the registered capital over the same period last year. In which, the newly licensed processing and manufacturing industry with the largest FDI capital of US\$5.47 billion accounts for 84.3% of the total newly registered capital; real estate business reaches US\$401.9 million, accounting for 6.2%; the remaining industries reached US\$616.3 million, accounting for 9.5%.”

forest wood from the Central Highlands provinces. such as Gia Lai, Kon Tum, Dak Nong, and Dak Lak etc. This material areas are sufficient for plants to operate stably.

He also assessed that the import demand of Japanese partners had decreased slightly since the beginning of the year but would soon recover next time. Currently, Japan is developing many thermal power plants which use pellets, so the demand for pellets will increase very high.

Also in Binh Dinh, Nhon Tan Holdings JSC and Marubeni Lumber Co., Ltd signed a Memorandum of Understanding to buy and sell pellets with a volume of about 200,000 tons per year. That shows that the wood industry is still one of the industries attracting the best FDI in the processing industry and high-quality pellet products are widely used in many fields such as thermal power plants, fuel for fireplaces, industrial incinerators, systems of sauna and drying livestock food.

It is forecasted that it is one part of the business and production plan of any export enterprises in the future. Currently, the world economy is having signs of improvement from major markets in the world such as the US, the EU, and China, although economic experts say that it is still necessary to be cautious with the achieved progress but it can be optimistic to start investing in new projects.

In order to expand the capacity to attract foreign investment, localities such as Binh Dinh held the opening ceremony of the exhibition area of typical products and goods of Binh Dinh and Japanese enterprises in the industrial groups such as furniture, granite,

fisheries, infrastructure, logistics, pharmaceuticals, tourism, banking, agricultural products, children's toys, education, and training.

The participation of 14 typical enterprises of Binh Dinh and four Japanese enterprises in these product groups shows that connecting the market, increasing trade, and orienting sustainable development are really important for enterprises in the industry of processing timber and wood products such as bio pellets.

Mr. Le Minh Thien, Chairman of Binh Dinh Timber and Forest Products Association, said that the association and the local State Authorities have had solutions to solve difficulties for businesses by increasing trade promotion.

Not only participating in furniture fairs but also connecting with international partners, welcoming the local survey team from the beginning of the year until now, which has resulted in a series of FDI flows poured into Binh Dinh in general and wood businesses in particular.

According to Mr. Masayoshi Pelle Ito, Deputy Director of the Energy and Chemical Division of Itochu Vietnam Co., Ltd (Japan) in charge of wood pellets, in recent years, the export of pellets from Vietnam to Japan has steadily increased by the year.

Particularly in 2022, the increase will be even faster because thermal power plants in Japan speed up their purchase of wood pellets for input materials. Currently, Japan is building up many thermal power plants, which will officially operate in 2025. Therefore, the demand for pellets in the Japanese market in this period will still increase very high. Although the plants have not been in operation yet, Japanese partners have been signing contracts to buy wood pellets from Vietnam.

That will become the driving force to promote Vietnam's pellet processing enterprises to strengthen cooperation and attract FDI from Japan as a sustainable development orientation at the present time. ▽

Thúc đẩy Nhật Bản công nhận sản phẩm viên nén sử dụng gỗ có chứng chỉ PFFC/VFSC CS

▼ XUÂN LÂM

Các doanh nghiệp ngành gỗ đang kiến nghị các cơ quan quản lý thúc đẩy thị trường Nhật Bản công nhận sản phẩm viên nén sử dụng gỗ có chứng chỉ PFFC/VFSC CS và tiến tới cam kết nguồn gốc từ rừng trồng vì thị trường này đòi hỏi nguồn nguyên liệu gỗ là rừng trồng trong nước có nguồn gốc chứng chỉ bền vững

Thị trường ổn định hơn nhưng khó tính

Hàn Quốc và Nhật Bản là hai thị trường nhập khẩu viên nén lớn nhất của Việt Nam, chiếm trên 95% trong tổng lượng viên nén xuất khẩu từ Việt Nam vào tất cả các thị trường.

Đối với thị trường Nhật Bản, tính đến thời điểm hiện tại, Việt Nam xuất khẩu khoảng 1 triệu tấn viên nén vào Nhật Bản.

Thị trường Nhật Bản có tính ổn định hơn nhiều so với Hàn Quốc, với các đơn hàng dài hạn (hợp đồng mua - bán thường là 10 - 15 năm) hiện được xuất với mức giá dao động khoảng 145 - 165 USD/tấn (FOB Việt Nam).

Bên cạnh các hợp đồng dài hạn, một số doanh nghiệp Nhật Bản cũng thực hiện các hợp đồng ngắn hạn với một số nhà cung ứng Việt Nam. Giá các hợp đồng ngắn hạn thường thấp hơn giá của các hợp đồng dài hạn (hiện ở mức

khoảng 125 USD/tấn, FOB), với chất lượng tương đương với sản phẩm xuất theo các hợp đồng dài hạn.

Hiện tại Bộ công nghiệp và thương mại Nhật Bản yêu cầu viên nén phải có chứng chỉ nguồn gốc bền vững. Các đơn vị sản xuất viên nén gỗ tại Việt Nam đang áp dụng chứng chỉ FSC. Nguyên liệu cho viên nén xuất khẩu đi Nhật là từ nguồn gỗ rừng trồng trong nước, chủ yếu là từ cây keo. Nguồn nguyên liệu này khác với nguồn nguyên liệu tạo viên nén xuất khẩu đi Hàn Quốc.

Ông Nguyễn Đức Hậu - Phó chủ tịch Hội viên nén gỗ Việt Nam - thông tin, hiện, Việt Nam cũng đã xây dựng hệ thống chứng chỉ quản lý rừng quốc gia (VFCS) chính thức hoạt động với việc cấp chứng nhận VFCS/PEFC-FM (quản lý rừng) và VFCS/PEFC-CoC (quản lý chuỗi hành trình sản phẩm). Bộ tiêu chuẩn này được đánh giá là phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam, tuy nhiên, chứng chỉ này lại chưa được thị trường nhập khẩu, trong đó có thị trường Nhật bản chấp thuận.

Thúc đẩy Nhật Bản công nhận chứng chỉ PFFC/VFSC CS

Việt Nam có hơn 4,5 triệu ha rừng trồng là rừng sản xuất. Tuy nhiên, đến nay diện tích rừng có chứng chỉ bền vững (theo hệ thống FSC và VFCS/PEFC) hiện còn hạn chế, chỉ đạt 375 nghìn ha rừng, tương đương 8,3%.

Trong số này, diện tích có chứng chỉ FSC đạt 241,6 nghìn ha, còn lại là VFCS/PEFC, gỗ khai thác từ các diện tích rừng có chứng chỉ được coi là đảm bảo về lợi ích về mặt kinh tế, xã hội và môi trường.

Ngày 15/5/2023, Tổ chức FSC thông báo sẽ tiến hành kiểm tra toàn diện 56 đơn vị có các diện tích rừng trồng đang có các diện tích rừng được cấp chứng chỉ FSC. Bên cạnh đó FSC cũng thông báo kiểm tra toàn bộ chuỗi cung của các nhà máy (368 đơn vị) đang được FSC chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm (CoC), FSC thông báo sẽ kiểm tra tất cả các giao dịch tháng 1 đến tháng 12 năm 2022 của tất cả 368 đơn vị này.



Ông Nguyễn Thanh Phong

CHI HỘI TRƯỞNG CHI HỘI VIÊN NÉN GỖ VIỆT NAM

Ông Nguyễn Thanh Phong - Chủ tịch Chi hội Viên nén gỗ Việt Nam - nhận định, đây là một việc làm rất bất bình thường và có nhiều định kiến của Tổ chức FSC đối với các doanh nghiệp Việt Nam.

Quyết định này cũng thể hiện sự nghi ngờ của Tổ chức FSC đối với toàn bộ các doanh nghiệp Việt Nam hiện đang sử dụng gỗ FSC, bao gồm các doanh nghiệp nội thất, ván, dăm và đặc biệt là doanh nghiệp sản xuất viên nén. Quyết định này do vậy thể hiện sự không thiện chí của Tổ chức FSC đối với ngành gỗ Việt.

Quyết định điều tra toàn bộ các đơn vị tại Việt Nam sử dụng gỗ rừng trồng có chứng chỉ FSC của Tổ chức FSC sẽ mang đến sự xáo trộn rất lớn cho các doanh nghiệp sử dụng nguồn gỗ này.

Đồng quan điểm về vấn đề này, ông Hậu nói thêm, thông thường Tổ chức FSC vẫn điều tra việc thực thi chứng chỉ tại hơn 100 nước đang áp dụng chứng chỉ này. Việc điều tra được thực hiện luân phiên theo từng năm và từng nước khác nhau. Tuy nhiên, việc năm nào FSC cũng kiểm tra ở Việt Nam thì chắc chắn các doanh nghiệp đang sử dụng chứng chỉ FSC tại Việt Nam để xuất khẩu hàng sẽ chịu rất nhiều áp lực.



Ngoài việc phải dành thêm nhiều thời gian, nguồn lực để chăm chút cho vấn đề thực thi chứng chỉ FSC. Các doanh nghiệp còn đối diện với nhiều rủi ro khác bởi khi khách hàng họ thấy doanh nghiệp năm nào cũng bị thanh tra, kiểm tra thì họ cũng rụt rè, không dám làm việc với các doanh nghiệp Việt. Việc này gây rất nhiều bất lợi cho các doanh nghiệp Việt Nam.

Với tất cả các lo ngại nêu trên, ông Nguyễn Thanh Phong cho biết, Chi hội Viên nén gỗ Việt Nam cũng đã đề nghị Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam có Công văn kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đưa ra khuyến cáo các đơn vị sản xuất lâm sản xuất khẩu, đặc biệt là các đơn vị sản xuất viên gỗ nên sử dụng gỗ rừng trồng trong nước có nguồn gốc chứng chỉ bền vững và tập trung phát triển vùng nguyên liệu rừng trồng.

Đồng thời, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Bộ Công Thương, kiến nghị Bộ Công nghiệp và Thương mại Nhật Bản chấp nhận viên nén gỗ được sản xuất từ nguồn gỗ nguyên liệu rừng trồng của Việt Nam đã đạt chứng chỉ PEFC/VFCS CS.

Về lâu dài, kiến nghị Chính phủ Việt Nam có thỏa thuận với Chính phủ Nhật Bản về Chương trình quản lý nguồn gốc lâm sản để sản xuất viên gỗ nên nói riêng và đồ gỗ sản xuất từ nguồn rừng trồng của Việt Nam nói chung.

“Không có gì sai khác ở các điểm trọng yếu hay ảnh hưởng đến bản chất của sự việc mà ở đây chỉ là khác tên chứng chỉ. Chúng tôi cũng mong Nhật Bản xem xét chấp thuận chứng chỉ PEFC/VFCS CS của Việt Nam. Dù biết, việc này cũng cần nhiều thời gian, tuy nhiên, nếu được chấp thuận sẽ tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp trong xuất khẩu”, ông Nguyễn Đức Hậu nói. 

Đối với các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á, Chính phủ các nước đã và đang vận hành hệ thống chứng chỉ bền vững riêng của quốc gia mình. Cụ thể, tại Malaysia sử dụng chứng chỉ MTCC (Malaysian Timber Certification); Thái Lan sử dụng chứng chỉ FTI (The Federation of Thai Industries. Indonesia sử dụng chứng chỉ IFCC (Indonesia Forestry Certification).

Chính phủ Việt Nam đã xây dựng bộ tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững VECS đã được tổ chức PEFC quốc tế công nhận. Điều này có nghĩa rằng các tiêu chí VFCS mà Chính phủ đưa ra phù hợp với các yêu cầu quốc tế cao nhất về quản lý rừng bền vững.

Hiện Chính phủ Việt Nam nói chung và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nói riêng đang nỗ lực thực hiện Hiệp định Đối tác tự nguyện (VPA FLEGT) trong khuôn khổ mà Chính phủ đã cam kết với EU. Khi có sản phẩm được cấp chứng nhận FLEGT/VPA, sản phẩm sẽ không cần phải có chứng chỉ FSC.

Đối với thị trường Mỹ, Chính phủ và người mua không yêu cầu các đơn vị sản xuất các mặt hàng lâm sản Việt Nam áp dụng chứng chỉ FSC.



**Canadian wood.
Natural beauty.**

**Gỗ Canada.
Vẻ đẹp tự nhiên.**

YELLOW CEDAR GỖ BÁCH VÀNG



TRY CANADIAN WOOD
HÃY DÙNG THỬ GỖ CANADA

canadianwood.com.vn
+84 (0)274 380 3609



A range of high-quality certified lumber from sustainably managed forests of British Columbia, Canada.
Các loại gỗ xẻ chất lượng cao được chứng nhận từ nguồn rừng trồng được quản lý bền vững của tỉnh bang British Columbia, Canada.



Promoting Japan to recognize wood pellets with PFFC/VFSC CS

XUAN LAM

The enterprises in the wood industry are petitioning the State authorities to promote the Japanese market to recognize wood pellets with PFFC/VFSC CS and commit the origin from planted forests because this market requires wood materials source from domestically planted forests with the origin of sustainable certifications

The market is more stable but demanding

South Korea and Japan are the two largest pellet import markets of Vietnam, accounting for over 95% of the total volume of exported pellets from Vietnam to all markets.

For the Japanese market, up to now, Vietnam has exported about 1 million tons of pellets to Japan.

The Japanese market is much more stable than the South Korean market, with long-term orders (buying and selling contracts are usually 10 - 15 years), pellets are currently exported at prices ranging from US\$145 to 165 per ton, FOB Vietnam).

Besides long-term contracts, some Japanese enterprises also sign short-term contracts with some Vietnamese suppliers. The prices of short-term contracts are often lower than those of long-term contracts (currently around US\$125 per ton, FOB), with the same quality as products under long-term contracts.

Currently, the Ministry of Economy, Trade and Industry of Japan requires wood pellets to have a certificate of sustainable origin. Wood pellet manufacturers in Vietnam are applying for FSC. The raw materials for exported wood pellets to Japan are from domestically planted forests, mainly from acacia trees. This source of raw materials is different from the source of raw materials to manufacture pellets and export to South Korea.

Mr. Nguyen Duc Hau, Vice Chairman of the Vietnam Wood Pellets Association, informs that Vietnam has also built Vietnam Forest Certification Scheme (VFCS) officially operating with the VFCS/PEFC-FM (forest management) and VFCS/PEFC-CoC (chain of custody management). These sets of standards are considered suitable for the actual conditions of Vietnam, however, this certificate has not been approved by the import market, including the Japanese market.

Promoting Japan to recognize PFFC/VFSC CS

Vietnam has more than 4.5 million hectares of planted forests as production forests. However, up to now, the forest areas of the sustainable certificate (under the FSC and VFCS/PEFC) are still limited, reaching only 375 thousand hectares of forest, equivalent to 8.3%.

Of these, the FSC-certified area is 241.6 thousand ha, the rest is VFCS/PEFC and the harvested timber from certified forest areas is guaranteed economic, social, and environmental benefits.

On May 15, 2023, FSC announced that it would conduct a comprehensive inspection of 56 producers having FSC-certified forest areas. In addition, FSC also announced to inspect all supply chains of factories (368 ones) that are being certified by FSC for their chain of custody (CoC), FSC announced that it will inspect all transactions from January to December 2022 of all 368 factories.

Mr. Nguyen Thanh Phong, Head of the Vietnam Wood Pellets Association Branch said that this is a very unusual job and there are many prejudices of the FSC Organization towards Vietnamese businesses.

This decision also shows the FSC's suspicion towards all Vietnamese enterprises currently using FSC-certified timber, including furniture, board, chip, and especially pellet manufacturers. Thus, this decision shows the FSC's unwillingness towards the Vietnamese wood industry.

The FSC's decision to investigate all businesses in Vietnam using FSC-certified plantation timber will bring great disturbance to businesses using this timber source.

Sharing the same opinion on this issue, Mr. Hau added, normally the FSC still investigates the enforcement of its certificates in more than 100 countries that are applying for this certificate. The survey is carried out alternately from year to year and from country to country. However, the FSC checks in Vietnam every year, and Vietnamese businesses which are using FSC in Vietnam to export their goods will be under a lot of pressure.

In addition to having to spend more time and resources to take care of the issue of implementing the FSC. Businesses also face many other risks because when their customers see that any businesses are inspected and supervised every year, they are also timid and do not dare to work with Vietnamese businesses. This causes a lot of disadvantages for Vietnamese businesses.



Mr. Nguyen Duc Hau

VICE CHAIRMAN OF THE VIETNAM
WOOD PELLETS ASSOCIATION

With all the above concerns, Mr. Nguyen Thanh Phong said, the Vietnam Wood Pellet Association Branch has also asked the Vietnam Timber and Forest Products Association to send a petition to the Ministry of Agriculture and Rural Development to recommend that the producers of export forest products, especially wood pellet manufacturers, should use domestically planted forest timber with sustainably certified origin and focus on developing the material areas of planted forests.

At the same time, the Ministry of Agriculture and Rural Development, in collaboration with the Ministry of Industry and Trade proposed the Ministry of Economy, Trade and Industry of Japan to accept the wood pellets which are produced from Vietnam's planted forest materials with the PEFC/VFCS CS.

In the long term, it is recommended that the Government of Vietnam have an agreement with the Government of Japan on the program to manage the origin of forest products to produce wood pellets in particular and furniture from Vietnam's planted forests in general.

"There is nothing different in key points or affecting the nature of the matter, but it is just only different from the name of the certificate. We also expect Japan to consider approving Vietnam's PEFC/VFCS CS. Although I know this will take a long time if it is approved, it will make favorable conditions for Vietnamese businesses to export," said Mr. Nguyen Duc Hau. **V**

“For the countries in Southeast Asia, the governments have been operating their own sustainability certification systems. Specifically, in Malaysia they use only MTCC (Malaysian Timber Certification); Thailand uses FTL (The Federation of Thai Industries) certification. Indonesia uses IFCC (Indonesia Forestry Certification).

The Government of Vietnam has developed a set of standards for sustainable forest management VECS, which has been recognized by the international PEFC organization. This means that the VFCS criterion set by Vietnam's Government is appropriate with the highest international requirements for sustainable forest management.

Currently, the Government of Vietnam in general and the Ministry of Agriculture and Rural Development in particular are making efforts to implement the Voluntary Partnership Agreement - Forest Law Enforcement, Governance and Trade (VPA FLEGT) within the framework that the Government of Vietnam has committed to the EU. When a product is certified FLEGT/VPA, that product does not need to be certified FSC.

For the US market, the Government and buyers do not require the producers of forest products to apply to the FSC.

Gia tăng đầu tư vốn vào viên nén gỗ

HÀ ANH

Đầu tư vào năng lượng sinh khối trong đó có viên nén gỗ, doanh nghiệp không chỉ hướng đến thị trường xuất khẩu mà còn đón đầu chính sách của nhà nước trong việc ưu tiên phát triển các loại hình điện sinh khối tại Việt Nam.

Ngày 7/7, tại sự kiện “Gặp gỡ Bình Định - Nhật Bản 2023”, Công ty Cổ phần Năng lượng sinh học Phú Tài và Tập đoàn Erex ký kết Hợp đồng xuất nhập khẩu viên nén có giá trị 235 triệu USD và Bản ghi nhớ đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất viên nén sinh học từ cây cỏ voi giá trị đầu tư 15 triệu USD.

Nhu cầu tiêu thụ viên nén trên thế giới sẽ tăng khoảng 250% trong thập kỷ tới, đạt con số 36 triệu tấn từ mức 14 triệu tấn năm 2017. Trong những năm vừa qua, cầu tiêu thụ tăng chủ yếu tại các nước châu Âu, Nhật Bản và Hàn Quốc. Đây là yếu tố thúc đẩy các doanh nghiệp xây dựng các chiến lược nhằm đẩy mạnh hoạt động sản xuất, xuất khẩu đón cơ hội thị trường.

Cùng với số lượng doanh nghiệp tham gia sản xuất, số lượng doanh nghiệp viên nén tham gia thị trường ngày càng tăng. Số liệu thống kê của Tổng cục Hải Quan cho biết, số doanh nghiệp xuất khẩu viên nén tại Việt Nam đã tăng từ 123 doanh nghiệp năm 2020 lên 152 doanh nghiệp vào năm 2022.

Số doanh nghiệp tham gia xuất khẩu vào Hàn Quốc lớn hơn nhiều so với số lượng các doanh nghiệp tham gia xuất khẩu vào Nhật Bản. Một trong những nguyên nhân dẫn đến thực trạng này là bởi tiếp cận thị trường Hàn Quốc dễ hơn so với thị trường Nhật Bản.

Không chỉ các doanh nghiệp trong nước đẩy mạnh đầu tư để sản xuất và xuất khẩu. Các doanh nghiệp nước ngoài cũng đã đẩy mạnh đầu tư tại thị trường Việt Nam khi cầu tiêu thụ tại Việt Nam bắt đầu có tín hiệu tăng nhanh bởi Chính phủ đang nỗ lực thực hiện các cam kết giảm phát thải khí nhà kính và sử dụng năng lượng sạch, bao gồm viên nén nhằm thay thế than trong sản xuất năng lượng. Quyết định 500/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm

2050 Quy hoạch Điện VIII được Chính phủ phê duyệt ngày 15/5/2023 vừa qua ưu tiên phát triển nguồn năng lượng tái tạo, bao gồm điện sinh khối nhằm thay thế điện than có mức phát thải cao. Vì vậy, nhu cầu sử dụng viên nén tại thị trường nội địa có thể mở rộng rất nhanh trong tương lai.

Ngay sau khi Quyết định được ban hành, ngày 6/7, UBND tỉnh Yên Bái phối hợp với Công ty cổ phần Erex (Nhật Bản) tổ chức lễ động thổ dự án nhà máy nhiên liệu sinh khối Erex Sakura Yên Bái. Dự án có tổng vốn đầu tư dự kiến gần 475 tỷ đồng, tương đương 20,4 triệu USD. Quy mô thực hiện dự án trên 3ha, với mục tiêu sản xuất viên nén sinh khối và dăm gỗ. Đây là dự án đầu tiên được triển khai trong số 14 dự án của Erex tại Việt Nam.



Nhà máy có công suất thiết kế sản xuất viên nén sinh khối 150.000 tấn sản phẩm/năm; dăm gỗ 150.000 tấn sản phẩm/năm; kinh doanh 350.000 tấn sản phẩm dăm gỗ/năm. Sản phẩm viên gỗ nén chất lượng cao của nhà máy được sử dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực như: nguyên liệu đốt cho các nhà máy nhiệt điện, chất đốt cho lò sưởi, thiết bị thiêu đốt công nghiệp, hệ thống xông hơi, sấy thực phẩm gia súc...

Theo ông Honna Hitoshi - Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Erex, nhà máy sản xuất viên nén được xây dựng nhằm đảm bảo nguồn nhiên liệu sinh khối trước khi xây dựng nhà máy điện sinh khối mới ở tỉnh Yên Bái.

Công ty cũng đang xây dựng nhà máy phát điện bằng nhiên liệu vỏ trấu tại Hậu Giang, công suất 20MW, dự kiến đưa vào hoạt động tháng 01/2025 (đã khởi công xây dựng vào ngày 15/12/2022), sử dụng nhiên liệu trấu thu gom ở vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Ngoài ra, Erex đã ký Biên bản ghi nhớ với Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) về việc nghiên cứu chuyển đổi nhiên liệu nhà máy nhiệt điện than bằng cách đồng đốt sinh khối với than tại các nhà máy nhiệt điện của Tập đoàn.

Từ 2013 đến 2022, lượng và giá trị kim ngạch xuất khẩu viên nén của Việt Nam đã tăng lần lượt là 28 và 34 lần. Theo Tổng cục Hải quan, năm 2022 Việt Nam xuất khẩu 4,9 triệu tấn và kim ngạch đạt 0,79 tỉ USD. Trong năm tháng đầu năm 2023, lượng xuất đạt 1,57 triệu tấn, kim ngạch đạt khoảng 256,5 triệu USD. Xuất khẩu hiện đang trên đà tăng.

Về xu hướng các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp FDI đầu tư vào ngành hàng viên nén, ông Nguyễn Đức Hậu - Phó chủ tịch Hội Viên nén gỗ Việt Nam - nhận định, với các doanh nghiệp có hợp đồng, kế hoạch kinh doanh cụ thể với đối tác Nhật Bản thì việc đầu tư là an toàn. Bởi khi bắt tay đầu tư và xây dựng nhà máy, doanh nghiệp sẽ phải tính toán rõ sản phẩm làm ra sẽ bán cho ai, số lượng bao nhiêu tấn/năm, nguyên liệu mua ở đâu,...

Nhưng với những doanh nghiệp mới, họ có tiền và làm theo phong trào rủi ro là rất lớn. Bởi có thể kinh nghiệm họ chưa nhiều nên việc đầu tư cũng không hiệu quả, tối ưu về chi phí, công nghệ. Có khi họ làm ra, giá thành sẽ cao và thậm chí cao hơn cả giá họ tính toán ban đầu. Dẫn đến những hệ lụy lớn cho chính các doanh nghiệp và rơi vào thế kẹt.

Sự gia tăng các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực viên nén gỗ khiến các doanh nghiệp cũng sẽ đối diện với bài toán cạnh tranh nguồn nguyên liệu. Trong bối cảnh này, các doanh nghiệp làm ăn lâu năm trong ngành cũng đang hướng đến trồng rừng để tự chủ một phần nguyên liệu. Việc này cũng nằm trong kế hoạch lâu dài, chứ không phải diễn ra chỉ một vài năm. Về cả ngắn hạn và dài hạn, doanh nghiệp vẫn phải hợp tác với bà con, các doanh nghiệp, lâm trường để mua nguyên liệu.

“Hiện chúng tôi đang trồng rừng tại Đắk Lắk (Tây Nguyên). Mỗi năm, chúng tôi cũng tìm kiếm thêm các vùng đất để trồng nguyên liệu, coi như đây là dự phòng rủi ro, khi nào cần thiết thì dùng”, ông Nguyễn Đức Hậu thông tin.

Dù vậy, doanh nghiệp cũng đối diện với bài toán cạnh tranh với các loại cây trồng khác, những chỗ đất doanh nghiệp có thể thuê hoặc mua được để trồng rừng thường xa và không tốt, không thuận tiện cho giao thông. Những đất hiệu quả cao họ thường trồng cây trồng khác.

Việt Nam hiện đã trở thành quốc gia sản xuất viên nén lớn thứ hai trên thế giới, chỉ sau Hoa Kỳ. Ông Tô Xuân Phúc - Chuyên gia phân tích chính sách Tổ chức Forest Trends - nhận định, khi khủng hoảng năng lượng xảy ra do xung đột Nga - Ukraine, giá viên nén trên thế giới tăng mạnh. Điều này tạo ra làn sóng đầu tư vào sản xuất viên nén ở các nước, trong đó có cả Việt Nam. Tuy nhiên, ngành viên nén Việt Nam sẽ phải đối mặt với sự cạnh tranh của viên nén từ các nước khác. Hiện đã có một số nhà máy đang hoạt động và một số nhà máy khác sắp hoạt động. Trong tương lai, các doanh nghiệp Việt sẽ phải cạnh tranh với các nhà máy này, đặc biệt là các nhà máy tại Indonesia và Malaysia.

To raise capital investment in wood pellets

HA ANH

Investing in biomass energy, including wood pellets, businesses not only aim for the export markets but also anticipate the government's policy in prioritizing the development of biomass electricity in Vietnam.

On July 7, at the conference regarding "Meeting Binh Dinh - Japan 2023", the Phu Tai Bio-Energy JSC and the Erex Group signed a contract to import and export wood pellets worth US\$235 million and a Memorandum of Understanding for building up a plant to produce bio-pellets from elephant grass with an investment value of US\$15 million.

The demand for consuming pellets in the world will increase by about 250% in the next decade, reaching 36 million tons from 14 million tons in 2017. In recent years, consumption demand has increased mainly in European countries, Japan and South Korea. This is a factor that encourages businesses to develop their strategies in order to boost their production, export, and welcome market opportunities.

Along with the number of enterprises participating in production, the number of pellet enterprises participating in the market is increasing. The statistics from the General Department of Vietnam Customs show that the number of enterprises exporting pellets in Vietnam has increased from 123 enterprises in 2020 to 152 enterprises in 2022.

The number of enterprises participating in exporting to South Korea is more than the number of enterprises exporting to Japan. One of the reasons for this status is that it is easier to access the South Korean market than the Japanese market.

Not only domestic enterprises promote their investment for production and export, but foreign businesses have also stepped-up investment in the Vietnamese market when consumption demand in Vietnam has begun to show signs of rapid growth because Vietnam's Government is making efforts to fulfill its commitments to reduce greenhouse gas emissions and use clean energy, including pellets to replace coal in energy production. The Decision No.500/QĐ-TTg approved by the Prime Minister on the National Power Development Master Plan for the 2021-2030 period, with a vision of National Power Development Plan VIII to 2050 was approved by Vietnam's Government on May 15, 2023, giving priority to the development of renewable energy sources, including biomass electricity, to replace coal power with high-emission. Therefore, the demand for pellets in the domestic market may expand very quickly in the future.

After the Decision was issued, on July 6, Yen Bai Provincial People's Committee coordinated with Erex JSC (Japan) to hold the ground-breaking ceremony of the Erex Sakura Yen Bai biomass fuel plant project. The project has been invested with a total estimated capital of nearly VND475 billion, equivalent to US\$20.4 million, covering an area of 3 hectares, with the goal of producing biomass pellets and wood chips. This is the first project to be implemented among 14 projects of Erex JSC in Vietnam.

The factory has a designed capacity of producing 150,000 tonnes of biomass pellets per year; wood chips 150,000 tonnes of products per year; trading 350,000 tonnes of woodchip products per year. The factory's high-quality wood pellets are widely used in many fields such as fuel for thermal power plants, fuel for fireplaces, industrial incinerators, sauna systems, and drying food and livestock etc.

According to Mr Honna Hitoshi, President and General Director of Erex JSC, the pellet factory is built to ensure the source of biomass fuel before building a new biomass electricity plant in Yen Bai province.

The company is also building a power plant using rice husk fuel in Hau Giang, with a capacity of 20MW. It is expected to operate in January 2025 (construction started on December 15, 2022), using rice husk fuel collected in the Mekong Delta.

In addition, Erex JSC signed a Memorandum of Understanding with Vietnam National Coal-Mineral Industries Group (TKV) on the study of fuel conversion for coal power plants by co-firing biomass with coal at its thermal power plants of the Group.

Regarding the trend of domestic enterprises and FDI enterprises to invest in the pellet industry, Mr. Nguyen Duc Hau, Vice Chairman of Vietnam Wood Pellets Association commented that the businesses which have specific contracts and business plans with Japanese partners, their investment is safe. When investing and building up a factory, businesses will have to calculate clearly who the products will be sold to, how many tons per year, where raw materials are purchased, etc.

But new businesses which have money and follow the movement have big risks. Because they may not have much experience, their investment has not been effective, or optimal cost and technology. Sometimes they manufacture products, but their cost will be high and even higher than the price is calculated originally, which leads to great consequences for businesses themselves and falling into a trap.

The increase of enterprises that are investing in the field of wood pellets also makes businesses face the problem of competing for raw materials. In this context, longtime businesses in the industry are also aiming to plant forests to be partly self-sufficient in raw materials. This is also a part of the long-term plan, it has not happened for a few years. In both the short-term and long-term, businesses still must cooperate with relatives, businesses, and forestry farms to buy raw materials.

"We are currently planting the forests in Dak Lak (Central Highlands). Every year, we also look for more lands to grow raw materials and consider this as risk prevention, use if necessary," said Mr. Nguyen Duc Hau.

However, businesses also face the problem of competing with other types of trees, the places where businesses can rent or buy for afforestation are often far away and not good, not convenient for traffic. On highly productive soils they often grow other types of trees.

Vietnam has currently become the second large pellet producer in the world, after the United States. Mr. To Xuan Phuc, a senior policy analyst of Forest Trends said that when the energy crisis occurred due to the Russia - Ukraine conflict, the price of pellets in the world increased sharply. This creates a wave of investment in pellet production in other countries, including Vietnam. However, Vietnam's pellet industry will face the pellets competition from other countries. Some factories have already operated, and some others are coming soon. In the future, Vietnamese enterprises will have to compete with these factories, especially the factories in Indonesia and Malaysia.

From 2013 to 2022, the volume and value of Vietnam's pellet export turnover respectively increased by 28 and 34 times. According to the General Department of Vietnam Customs, in 2022, Vietnam exported 4.9 million tons with an export turnover of US\$0.79 billion. In the first five months of 2023, export volume reached 1.57 million tons, export turnover reached about US\$256.5 million. Exports are currently on the rise.

FDI ngành gỗ Việt liệu có "ngược sóng"?

CAO CẨM

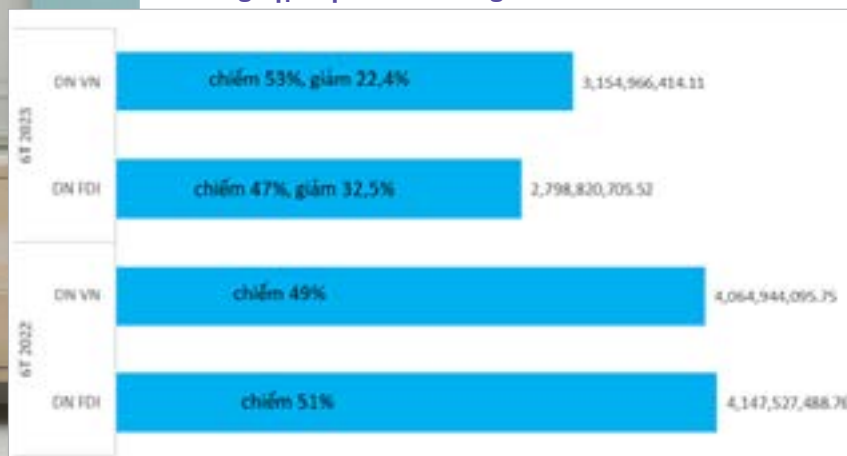
6 tháng đầu năm 2023, kim ngạch xuất khẩu gỗ chỉ đạt gần 6 tỷ USD, giảm 27,5% so với cùng kỳ năm 2022. Trong bức tranh chung này, khối doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) liệu có "ngược sóng"?

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, mặc dù có dấu hiệu tăng trưởng nhẹ trong tháng 6 đạt 1,075 tỷ USD kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của cả nước tăng 1,3% so với tháng trước đó, nhưng tổng kim ngạch xuất khẩu trong 6 tháng đầu năm 2023, vẫn giảm 27,5% so với cùng kỳ năm 2022 chỉ đạt gần 6 tỷ USD.

Kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức khiến đơn đặt hàng của ngành gỗ giảm, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam tới các thị trường chính trong nửa đầu năm 2023 đều giảm mạnh. Trong đó, xuất khẩu tới thị trường Hoa Kỳ chiếm 54% tổng trị giá xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ, đạt 3,3 tỷ USD, giảm 33% so với cùng kỳ năm 2022.

Trong bức tranh chung của xuất khẩu ngành gỗ, khối các doanh nghiệp FDI ngoài giảm 32,5% đạt 2,79 tỷ USD, chiếm 47% tổng kim ngạch xuất khẩu, trong khi đó, các doanh nghiệp Việt Nam đạt gần 3,2 tỷ USD giảm 22,4% và chiếm 53% tổng kim ngạch xuất khẩu.

Giá trị xuất khẩu Gỗ và sản phẩm gỗ của doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp Việt Nam 6 tháng đầu năm 2022 và 2023 (USD)



Nguồn: Nhóm nghiên cứu các Hiệp hội gỗ phân tích từ số liệu Hải quan



Giá trị xuất khẩu sản phẩm ghế ngồi và đồ gỗ của DN FDI và DN Việt Nam 6 tháng năm 2022 và năm 2023 (USD)



Nguồn: Nhóm nghiên cứu các Hiệp hội gỗ phân tích từ số liệu Hải quan

Đáng chú ý, số lượng các doanh nghiệp có vốn đầu tư tham gia trực tiếp xuất khẩu trong 6 tháng đầu năm 2023 là 615 doanh nghiệp, giảm 8,1% so với cùng kỳ năm 2022.

Theo Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam, trong khi các mặt hàng bán sản phẩm thuộc các nhóm sản phẩm ở mã HS 44 như viên nén, dăm gỗ, gỗ dán các doanh nghiệp Việt Nam có kim ngạch xuất khẩu chiếm ưu thế, thì ở các nhóm sản phẩm tinh chế thuộc nhóm sản phẩm gỗ ở mã HS 94 như ghế ngồi, sản phẩm gỗ, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài lại đạt kim ngạch xuất khẩu chiếm ưu thế hơn.

Dẫn chứng cụ thể về việc này, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam cho hay, với mặt hàng viên nén, kim ngạch xuất khẩu 6 tháng năm 2023 đạt 324,6 triệu USD giảm 8,2% so với cùng kỳ năm 2022, nhưng giá trị xuất khẩu các doanh nghiệp FDI chỉ đạt 21,2 triệu USD chiếm 6,5% tổng kim ngạch xuất khẩu, 92,5% là giá trị xuất khẩu của doanh nghiệp Việt.

Hay với mặt hàng dăm gỗ, tổng giá trị xuất trong 6 tháng năm 2023 đạt trên 1 tỷ USD, giảm 15,3% so với cùng kỳ năm 2022, trong đó doanh nghiệp FDI chỉ đạt 158,2 triệu USD chiếm 15,7% tổng giá trị xuất khẩu của mặt hàng này trong 6 tháng, trong khi đó kim ngạch xuất khẩu của doanh nghiệp Việt Nam chiếm tới trên 84%.

Tương tự mặt hàng gỗ dán, tổng giá trị xuất trong 6 tháng năm 2023 đạt 392 triệu USD thì các doanh nghiệp FDI xuất chỉ chiếm 17,8% đạt 69,9 triệu USD, trong khi giá trị xuất của các doanh nghiệp Việt lên tới 322,1 triệu USD chiếm 82% tổng kim ngạch xuất khẩu của mặt hàng này trong 6 tháng đầu năm 2023.

Đối với các sản phẩm tinh chế, doanh số xuất khẩu của các doanh nghiệp FDI lại chiếm ưu thế hơn. Cụ thể, với mặt hàng ghế ngồi giá trị xuất đạt 1,29 tỷ USD trong 6 tháng năm 2023, trong khi các doanh nghiệp FDI chiếm trên 70% tổng kim ngạch này đạt 908,9 triệu USD, thì doanh nghiệp Việt chỉ đạt 385,1 triệu USD chiếm 30%.

Đối với sản phẩm đồ gỗ (HS 9403) doanh số xuất khẩu trong 6 tháng năm 2023 đạt 2,3 tỷ USD, trong đó doanh nghiệp FDI đạt 1,43 tỷ USD

chiếm 61% còn doanh nghiệp Việt chỉ đạt 917,3 triệu USD chiếm 39%.

“Doanh nghiệp FDI chiếm ưu thế trong giá trị xuất khẩu mặt hàng tinh chế”, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam nhận định và cho biết, doanh số xuất khẩu nhóm của các doanh nghiệp FDI giảm sâu trong 6 tháng năm 2023 một phần nguyên nhân do giá trị xuất khẩu nhóm sản phẩm tinh tế giảm sâu.

Cụ thể, mặt hàng ghế ngồi giá trị xuất khẩu đạt 1,29 tỷ USD giảm 23,4% so với cùng kỳ năm 2022, đáng chú ý trong nhóm sản phẩm này trong khi doanh nghiệp Việt Nam chỉ giảm 18,1% về giá trị xuất thì các doanh nghiệp FDI giảm ở mức 33,6%

Sản phẩm đồ gỗ tổng giá trị xuất khẩu trong 6 tháng đạt 2,3 tỷ USD giảm 36,4% so với cùng kỳ, thì giá trị xuất của doanh nghiệp FDI giảm lên tới 40,7% còn doanh nghiệp Việt giảm ở mức 28,4%.

Xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ tới Hoa Kỳ giảm mạnh khiến ngành gỗ khó đạt được mục tiêu đạt 18 tỷ USD trong năm 2023. Ngoài ra, doanh nghiệp xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ còn phải đối mặt với các quy định, yêu cầu mới từ thị trường Liên minh châu Âu (EU)...

Nhìn nhận thị trường ở góc độ khá tích cực, đại diện Công ty TNHH JUNMA cho hay, lạm phát tại thị trường Hoa Kỳ đang diễn ra, và dự báo FED sẽ tăng lãi suất 2 lần nữa, những việc này sẽ ảnh hưởng lớn đến các doanh nghiệp xuất khẩu vào thị trường Hoa Kỳ.

Tuy nhiên, cũng phải nhìn lại, trước đó, họ đã giảm nhập hàng, mặt khác, mặt hàng họ nhập là tủ bếp và đồ gỗ nội thất, những đồ này là mặt hàng thông thường, do đó, nhu cầu vẫn rất lớn. Trong thời gian dài họ đã không nhập hàng thì nay dù nhiều hay ít họ vẫn phải nhập và tâm điểm thị trường sẽ dồn về những nước giá cả hợp lý, có thể cung

cấp nguồn hàng đảm bảo, ví dụ như Việt Nam. Đây là tín hiệu rất tốt để phát triển. “Thời điểm này chưa đánh giá được nhiều, nhưng nhận định thị trường sẽ khả quan hơn so với thời điểm 6 tháng đầu năm. Hiện tại, doanh nghiệp cũng đang có nhiều đơn hàng đơn, riêng trong tháng 7 này, doanh nghiệp có hơn 200 container xuất khẩu. Tuy nhiên, khó khăn vẫn còn. Trong đó, liên quan lớn nhất là dòng tiền và nguồn vốn sản xuất”, đại diện doanh nghiệp này chia sẻ.

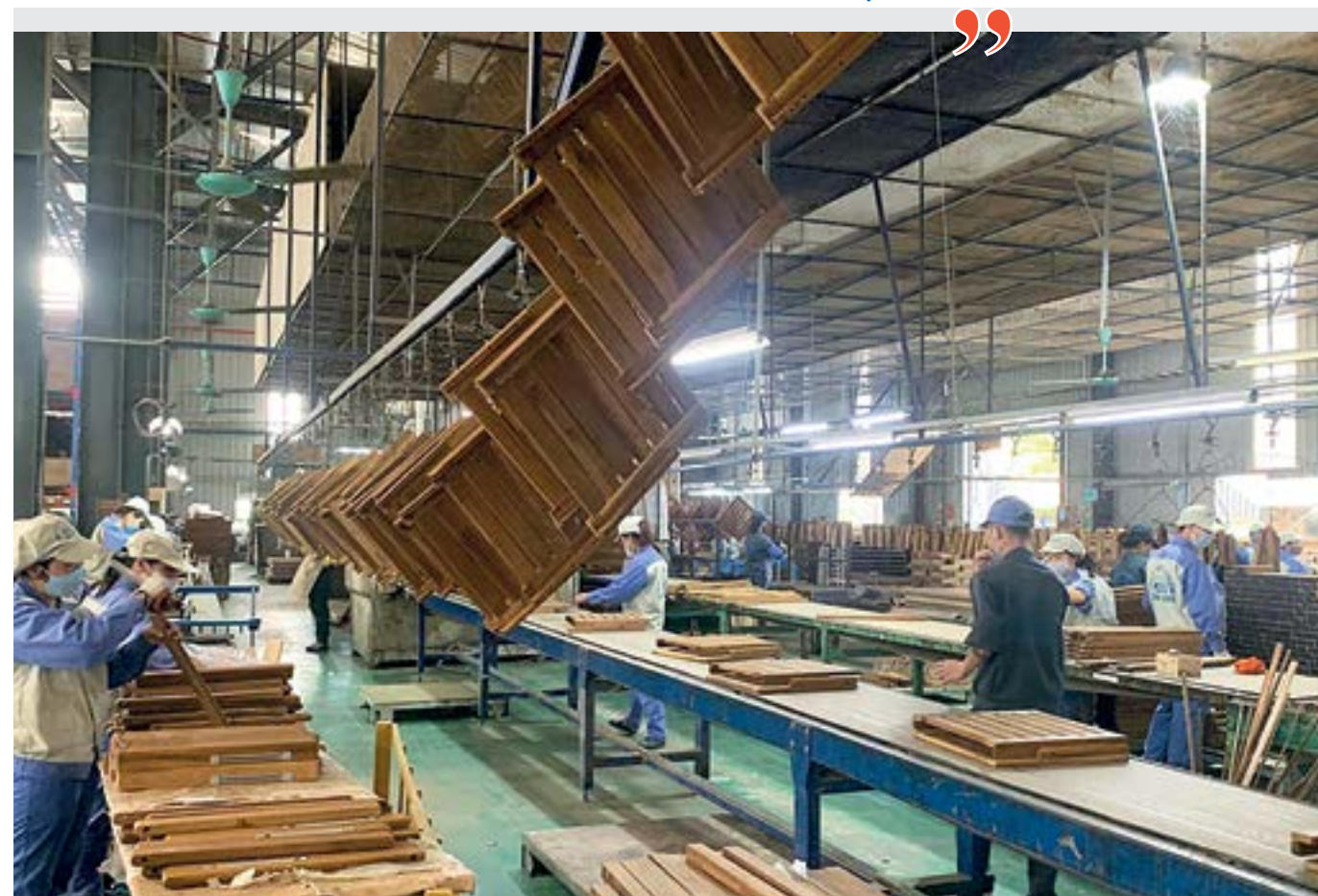
Còn theo đại diện mua hàng tại Việt Nam của Công ty Gallery Direct (chuỗi nhà bán lẻ các sản phẩm nội thất đồ gỗ tại Anh), trong thời gian qua, lượng mua hàng tại Việt Nam giảm nhiều nhất là những dòng hàng (mẫu

mã) đã đặt hàng vài năm gần đây hoặc đã tập trung mua nhiều ở thời điểm dịch còn tồn kho thì giảm số lượng nhiều.

Tuy nhiên, đơn vị này vẫn đang phát triển các dòng sản phẩm đồ gỗ với mẫu mã mới, đa dạng phù hợp với nhu cầu người tiêu dùng với mức giá cạnh tranh và đặt hàng các doanh nghiệp tại Việt Nam sản xuất. Đại diện Gallery cũng dự báo, phải hết năm 2024 thị trường mới khôi phục trở lại. ▼



“ Trong giai đoạn từ năm 2019 tới năm 2022, mặc dù bị tác động bởi đại dịch Covid, tuy nhiên theo số liệu thống kê của nhóm nghiên cứu các Hiệp hội Gỗ ngành gỗ vẫn thu hút các dự án FDI nước ngoài với 231 dự án đầu tư mới với số vốn lên tới 1,54 tỷ USD.



Is Vietnam's Wood Industry facing a "contrary wave" in FDI?

CAO CAM

In the first six months of 2023, the export turnover of wood reached nearly 6 billion USD, a 27.5% decrease compared to the same period in 2022. In this overall context, the group of Foreign Direct Investment (FDI) enterprises may be experiencing a "contrary wave."

According to statistics from the General Department of Customs, although there were signs of slight growth in June, with wood and wood product exports reaching 1.075 billion USD, a 1.3% increase compared to the previous month, the total export turnover in the first six months of 2023 still decreased by 27.5% compared to the same period in 2022, reaching nearly 6 billion USD.

The global economy continues to face many difficulties and challenges, leading to a reduction in orders for the wood industry. Vietnam's exports of wood and wood products to major markets in the first half of 2023 have decreased significantly. Among them, exports to the US market accounted for 54% of the total export value, reaching 3.3 billion USD, a 33% decrease compared to the same period in 2022.

In the overall picture of the wood industry's exports, the group of FDI enterprises experienced a 32.5% decrease, reaching 2.79 billion USD, accounting for 47% of the total export turnover. Meanwhile, Vietnamese enterprises reached nearly 3.2 billion USD, a decrease of 22.4%, and accounted for 53% of the total export turnover.

It's worth noting that the number of enterprises with direct investment participation in exports during the first six months of 2023 was 615, an 8.1% decrease compared to the same period in 2022.

According to the Vietnam Timber and Forest Product Association, while Vietnamese enterprises have a competitive advantage in

exporting products under HS code 44, such as wood pellet, wood chips, and plywood, foreign-invested enterprises have a greater advantage in exporting refined products under HS code 94, such as

seating furniture and wooden furniture products.

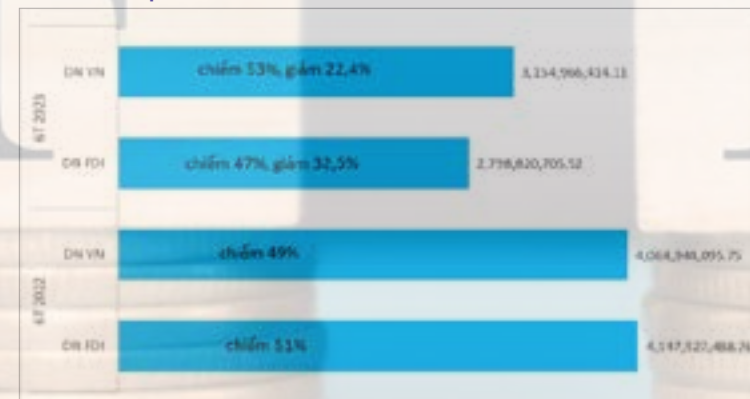
Specific evidence regarding this is provided by the Vietnam Timber and Forest Product Association. They state that for the product category of wood pellet, the export value in the first six months of 2023 reached 324.6 million USD, a decrease of 8.2% compared to the same period in 2022. However, the export value of FDI enterprises was only 21.2 million USD, accounting for 6.5% of the total export value, while 92.5% of the export value came from Vietnamese enterprises.

Similarly, for the wood chips category, the total export value in the first six months of 2023 was over 1 billion USD, a decrease of 15.3% compared to the same period in 2022. FDI enterprises accounted for 158.2 million USD, which is 15.7% of the total export value of this category in the six months, while Vietnamese enterprises contributed over 84%.

For the category of plywood, the total export value in the first six months of 2023 reached 392 million USD, with FDI enterprises accounting for only 17.8% at 69.9 million USD, while Vietnamese enterprises reached 322.1 million USD, representing 82% of the total export value for this category in the first six months of 2023.

In contrast, FDI enterprises have an advantage in the export of refined products. Specifically, for seating furniture, the

Export value of Wood and Wood Product of FDI enterprises and Vietnamese enterprises in the first six months of 2022 and 2023 (USD)



Source: Research Group of Wood Associations analyzing Customs data.

Export value of seating furniture and wooden furniture products of FDI enterprises and Vietnamese enterprises in the first six months of 2022 and 2023 (USD)



Source: The information is from the research group of Wood Associations, analyzing data from the Customs.

export value reached 1.29 billion USD in the first six months of 2023, with FDI enterprises accounting for over 70% of the total at 908.9 million USD, while Vietnamese enterprises contributed 385.1 million USD, representing 30%.

Regarding wood products (HS 9403), the export value in the first six months of 2023 reached 2.3 billion USD, with FDI enterprises accounting for 1.43 billion USD, representing 61%, while Vietnamese enterprises contributed 917.3 million USD, accounting for 39%.

The Vietnam Timber and Forest Product Association concludes that "FDI enterprises have an advantage in the export value of refined products," and they note that the decline in the export volume of the FDI group is partly due to a significant decrease in the export value of refined product categories.

Specifically, the export value of seating furniture reached 1.29 billion USD in the first six months of 2023, a 23.4% decrease compared to the same period in 2022. Notably, within this product category, while Vietnamese enterprises decreased their export value by 18.1%, FDI enterprises experienced a more significant decline of 33.6%.

For wood products, the total export value in the first six months reached 2.3 billion USD, a 36.4% decrease compared to the same period, with FDI enterprises' export value decreasing by a significant 40.7%, while Vietnamese enterprises reduced their exports by 28.4%.

The decline in wood and wood product exports to the United States has made it challenging for the wood industry to achieve its target of reaching 18 billion USD

During the period from 2019 to 2022, despite being impacted by the Covid pandemic, the wood industry still attracted foreign direct investment (FDI) projects. There were 231 new investment projects with a total capital of 1.54 billion USD, according to statistics from the research group of Wood Associations.

in 2023. Additionally, wood and wood product exporters have to cope with new regulations and requirements from the European Union (EU) market.

Looking at the market from a relatively positive perspective, representatives from JUNMA Company stated that inflation in the U.S. market is happening, and the FED is predicted to raise interest rates twice more, which will significantly impact export businesses to the U.S. market.

However, it's important to consider that before this, these businesses reduced their imports. Moreover, the items they imported were kitchen cabinets and interior furniture, which are common items with significant demand. Even though they have reduced imports for a long time, whether in large or small quantities, they will still need to import, and the focus will be on countries that offer reasonable prices and can provide assured supply, such as Vietnam. This is a very positive signal for development.

The representative of the company also shared that the current situation is still difficult. They have many individual export orders, and in July alone, they have more than 200 containers for export. However, challenges still exist, with the most significant concern being cash flow and production capital.

According to the representative of Gallery Direct's purchasing department in Vietnam (a chain of retail stores selling wooden furniture in the UK), in recent times, the quantity of purchases in Vietnam has decreased the most for product lines (designs) that were ordered a few years ago or for items that were heavily stocked during the pandemic period. They have experienced a significant reduction in the number of these items.

However, the company is still developing new and diverse wooden furniture product lines that cater to consumer demands at competitive prices. They continue to place orders with Vietnamese enterprises for manufacturing these new product lines. The representative from Gallery Direct also predicts that it may take until the end of 2024 for the market to fully recover.

XUẤT KHẨU VIÊN NÉN GỖ SANG NHẬT BẢN: *Cơ hội lớn còn ở phía trước*

Sau những rung lắc của thị trường do tác động của diễn biến tình hình kinh tế - chính trị thế giới, viên nén gỗ xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản đã trở lại quỹ đạo cũ và dự báo sẽ ổn định trong cả ngắn hạn. Ông Nguyễn Đức Hậu - Phó chủ tịch Hội Viên nén gỗ Việt Nam đã có cuộc trao đổi với Gõ Việt xung quanh vấn đề này.

V **VŨ HUY** (thực hiện)



Ông Nguyễn Đức Hậu
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI
VIÊN NÉN GỖ VIỆT NAM

Năm 2022, viên nén gỗ được ví như “ngôi sao” trong bức tranh xuất khẩu của ngành gỗ, tuy nhiên, 6 tháng đầu năm 2023, xuất khẩu viên nén tụt giảm nghiêm trọng, ông có thể chia sẻ về vấn đề này?

Năm ngoái, giá viên nén gỗ xuất khẩu tăng nóng nhưng giá cả viên nén gỗ xuất khẩu những tháng đầu năm 2023 xuống rất sâu. Khoảng 2 - 3 tháng trở lại đây, thị trường đã tăng nhẹ trở lại và tương đương với mức thời điểm trước khi sốt giá.

Nguyên nhân giá viên nén gỗ năm ngoái tăng một phần do cuộc xung đột Nga - Ukraine nên bị đứt gãy chuỗi cung ứng viên nén gỗ từ Nga xuất khẩu đi các nước. Tổ chức FSC cũng rút hết các chứng chỉ rừng của Nga nên họ cũng không xuất khẩu được dẫn đến thị trường thế giới thiếu hụt khoảng gần 3 triệu tấn từ nguồn của Nga. Dù việc này mang tính chất tức thời nhưng nó làm đảo lộn thị trường. Cầu nhiều hơn cung đã đẩy giá viên nén gỗ xuất khẩu của Việt Nam năm 2022 có thời điểm vượt ngưỡng 200 USD/tấn.

Tuy nhiên, thời điểm này, nhiều nước đã quen với việc không có viên nén gỗ từ Nga. Các nước cũng đã có các biện pháp riêng để thích ứng. Cụ thể, châu Âu tăng cường nhập khí tự nhiên.

Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc một phần họ cũng có sự chuẩn bị hơn về năng lượng, một phần khác do kinh tế suy thoái khiến các nhà máy xí nghiệp hoạt động ít nên nhu cầu về điện giảm, đồng nghĩa với nhu cầu về năng lượng sinh khối trong đó có năng lượng viên nén cũng giảm đi.

Riêng với thị trường Nhật Bản, ông nhận định như thế nào về thị trường này?

Hiện, thị trường này đã quay trở lại như mức bình thường, giống như trước khi xảy ra khủng hoảng Nga - Ukraine.

Cụ thể, nếu trước đây, giá xuất khẩu viên nén gỗ sang thị trường Nhật Bản dao động khoảng 120 - 130 USD/tấn (FOB Việt Nam). Năm ngoái, giá viên nén xuất khẩu sang thị trường này tăng mạnh. Có thời điểm tăng lên trên 210 - 220 USD/tấn (tăng gần gấp đôi). Và nay trở lại mức 130 - 140 USD/tấn.

Về dự báo giá viên nén gỗ xuất khẩu sang thị trường này có tăng nữa hay không? Điều này là không dễ, bởi chúng ta không dự tính trước được thị trường, nhất là trong bối cảnh cuộc xung đột Nga - Ukraine vẫn đang diễn ra và không biết trước được điều gì sẽ xảy ra.

Tuy nhiên, theo nhận định của phần lớn các doanh nghiệp, thị trường từ nay đến cuối năm sẽ bình ổn hơn vì hiện không còn chứa đựng những yếu tố bất ngờ.

“ Trong 5 tháng đầu năm 2023, lượng viên nén Việt Nam xuất khẩu vào Nhật Bản đạt 0,87 triệu tấn, kim ngạch đạt 151 triệu USD. Lượng xuất giảm 5,7% trong khi kim ngạch tăng 19,7% so với cùng kỳ năm 2022. Dự báo trong những tháng cuối năm 2023, lượng và giá xuất khẩu vào Nhật Bản ổn định. ”

Nhu cầu tăng cao thường đồng nghĩa với việc đẩy giá viên nén xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản sẽ tăng, ông bình luận gì về việc này?

Thông tin từ một số doanh nghiệp cho biết, hiện mỗi năm Nhật Bản sử dụng khoảng 8 triệu tấn viên nén, trong đó 40 - 50% là vỏ hạt cọ dầu, phần còn lại (50 - 60%) là viên nén từ gỗ. Dự kiến đến năm 2030, nhu cầu viên nén tại Nhật Bản sẽ tăng lên 20 triệu tấn, trong đó lượng viên nén gỗ sẽ chiếm khoảng 13 - 15 triệu tấn (còn lại là hạt cọ dầu). Nhu cầu viên nén sử dụng tại Nhật sẽ mở rộng trong tương lai.

Nhu cầu về mặt hàng này tại thị trường Nhật Bản đã có kế hoạch và lộ trình cụ thể, họ sẽ tăng dần dần với mức tăng mỗi năm khoảng vài triệu tấn và họ đều có sự chuẩn bị.

Tuy nhiên, vấn đề họ tăng nhu cầu nhưng giá cả thị chỉ đến một ngưỡng nào đấy. Và theo tôi, với ngưỡng như hiện nay thì với cả người mua và người bán đều có thể chấp nhận được.

Bản chất Nhật Bản mua viên nén gỗ để phát điện. Giá điện tại thị trường Nhật Bản vận hành theo giá FiT (Feed-in Tariffs) hay Biểu giá điện hỗ trợ là công cụ chính sách được thiết kế để thúc đẩy đầu tư vào các nguồn năng lượng tái tạo.

Do đó, giá đầu ra của điện đã cố định. Giá đầu vào chỉ đến một ngưỡng nào đó thì

họ mới chấp nhận. Nếu cao quá (như năm ngoái) có thể họ sẽ chỉ mua trong ngắn hạn còn về lâu dài họ sẽ không chấp nhận được mức giá này và sẽ buộc phải dùng một giải pháp khác để khắc phục như điện gió, điện mặt trời,...

Nhiều doanh nghiệp làm tương giá viên nén xuất khẩu sẽ duy trì ở mức cao trong thời gian dài và họ kỳ vọng sau đợt xuống giá này sẽ lên lại. Và khi tính toán đầu tư nhà máy họ sẽ vẽ ra bài toán về dòng tiền cao hơn thực tế, việc này doanh nghiệp sẽ đối diện với bài toán rủi ro rất lớn.

Đây là cơ hội lớn cho các doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt các doanh nghiệp có nguồn nguyên liệu đầu vào ổn định và có chứng chỉ bền vững, có nhà máy sản xuất quy mô, quản lý bài bản.

XIN CẢM ƠN ÔNG! **V**

Việt Nam hiện đã trở thành quốc gia sản xuất viên nén lớn thứ hai trên thế giới, chỉ sau Hoa Kỳ. Hầu hết viên nén sản xuất tại Việt Nam được xuất khẩu, với trên 95% lượng xuất khẩu đi vào Hàn Quốc và Nhật Bản làm nguyên liệu đầu vào cho sản xuất điện.



Exporting wood pellets to Japan: GREAT OPPORTUNITY IS STILL AHEAD

After the market is shaken due to the impact of the world economy and policy, wood pellets that are exported to Japan market have returned to the old way and are expected to be stable in the short term. Mr. Nguyen Duc Hau, Vice Chairman of Vietnam Wood Pellets Association had a talk with Go Viet Magazine about this issue.

VU HUY



In 2022, wood pellets are likened to "stars" in the export of the wood industry, however, in the first 6 months of 2023, the export of wood pellets decreased seriously, could you share about this issue?

Last year, the price of export wood pellets increased strongly, but the price of export wood pellets in the first months of 2023 dropped very deeply. In the last 2-3 months, the market increased slightly and was equivalent to the time before the high price.

The reason for the increase in the price of wood pellets last year was partly due to the Russia-Ukraine conflict, so the supply chain of wood pellets from Russia to other countries was broken. FSC also withdrew all of Russia's forest certificates, so they could not export, leading to a shortage of nearly 3 million tons in the world market from Russian sources. Although this was instantaneous, it upset the

market. Demand is higher than supply, which has made the price of Vietnam's export wood pellets in 2022 sometimes exceed US\$200 per ton.

However, at this time, many countries are used to not having wood pellets from Russia. Countries have also taken their own measures to adapt to the situation. Specifically, Europe increased its imports of natural gas.

The US, Japan, and South Korea are partly more prepared for energy, besides the economic recession makes factories operate less, so the demand for electricity is reduced, the demand of biomass energy including pellet energy also decreased.

“ In the first five months of 2023, Vietnam exported to Japan 0.87 million tons of wood pellets, with an export turnover of US\$151 million. Export volume decreased by 5.7% while export turnover increased by 19.7% over the same period in 2022. It is forecasted that in the last months of 2023, export volume and price to Japan will be stable. ”

As for the Japanese market, what do you think about this market?

Currently, this market has returned normally, like the period prior to the Russia-Ukraine crisis.

Specifically, if before, the export price of wood pellets to the Japanese market fluctuated around US\$120 - 130 per ton (FOB Vietnam). Last year, the export price of wood pellets to this market increased sharply. Sometimes it increased to over US\$210-220 per ton (almost doubled). And now it is back to US\$130 - 140 per ton.

Whether the export price of wood pellets to this market increases or not? This is not easy, because we do not anticipate the market, especially in the context that the Russia-Ukraine conflict is still going on and we do not know what will happen in the future.

However, according to most businesses, the market will be more stable from now until the end of the year because there are no unexpected factors.



“ Vietnam has currently become the second large pellet producer in the world, after the United States. Most of the wood pellets in Vietnam are produced for export, with over 95% of the export volume to South Korea and Japan as input materials for power generation. ”

High demand usually means that the export price of wood pellets to Japan will increase, what do you comment on this issue?

According to the information from some businesses, Japan uses about 8 million tons of pellets each year, of which 40-50% are oil palm kernel shells, the rest (50-60%) are wood pellets. It is expected that by 2030, the demand for wood pellets in Japan will increase to 20 million tons, of which the volume of wood pellets will account for about 13-15 million tons (the rest is oil palm kernels). The demand for wood pellets used in Japan will be expanded in the future.

The demand for this commodity in the Japanese market has a specific plan and roadmap, they will increase gradually several million tons each year and they are all prepared.

However, the problem is that they increase their demand but its price is only up to a certain threshold. And in my opinion, with the current threshold, both buyers and sellers are acceptable.

Japanese buys wood pellets to generate electricity. Electricity prices in the Japanese market operate according to FiT (Feed-in Tariffs) or Supported Electricity Tariffs, which are policy tools designed to promote investment in renewable energy sources.

Therefore, the output price of electricity is fixed. If the input price only reaches a certain threshold, they will accept it. If it is too high (like last year), they may only buy in the short term, they will not accept this price in the long run, and will be forced to use another solution to overcome such as wind power, solar power, etc. ...

Many businesses mistakenly believe that export pellet prices will remain high for a long time and they expect that after these prices drop, they will rise again. And when calculating their investment in plants, they will build up the cash flow higher than reality, enterprises will face

huge risks.

This is a great opportunity for Vietnamese businesses, especially those with stable input materials and sustainable certifications, large-scale production plants, and methodical management.

Thank you, Sir!

Những cảm hứng mùa hè

▼ PHẠM TRANG

Dây có thể là những thiết kế ấn tượng nhất trong những ngày Hè nóng bỏng và rực rỡ, những thiết kế mang tới sự dịu mát, trong ngần và không kém sự tinh tế.

Bàn phụ Nessie sang trọng của Deniz Aktay



Bàn phụ 'Nessie' được thiết kế bởi Deniz Aktay lấy cảm hứng từ văn hóa dân gian cho ngôi nhà hiện đại. Chiếc bàn có cấu trúc đơn giản làm bằng gỗ và có hình dạng chuyển động cơ thể gần như trượt, cúi về phía trước để cung cấp một bề mặt để đặt đồ uống hoặc đồ trang trí. Thiết kế giống như sinh vật sống động được mô phỏng từ quái vật hồ Loch Ness trong truyền thuyết, nhưng có một cách tiếp cận tinh tế mà người xem sẽ không nhận thấy.

Bàn phụ 'Nessie' cũng có thể hình tam giác để đặt sách hoặc tạp chí, giúp chúng vừa được trưng bày vừa đóng vai trò như một dấu trang. Chiếc bàn đơn giản nhưng thanh lịch được giữ thăng bằng nhờ một đối trọng ở phía sau để tránh bị lật.

Ghế bành Tailor của SUNRIU Design hiệu quả

Ghế bành Tailor được thiết kế bởi SUNRIU Design như một giải pháp nội thất đa chức năng cho ngôi nhà hoặc văn phòng hiện đại, sẵn sàng cung cấp một chỗ chuyên dụng để ngồi hoặc thậm chí là làm việc. Chiếc ghế được đặc trưng bởi cấu trúc rỗng của nó đạt được bằng ván ép uốn cong, trước hết có chức năng như một giải pháp chỗ ngồi, nhưng cũng có không gian bên trong rộng rãi để đựng những thứ cần thiết. Phần tựa lưng phía trên của ghế có thể hoạt động như một chiếc bàn từ phía sau khi không được sử dụng để ngồi.

Ghế bành Tailor có khả năng được ghép nối thành nhiều chiếc nhờ cấu trúc linh hoạt của nó để làm cho nó rất phù hợp cho các văn phòng không gian mở, không gian làm việc hoặc thậm chí là phòng chờ. Thiết kế đa chức năng của chiếc ghế không làm mất đi bản chất phong cách của nó đối với một hình thức tròn trịa.



Tuft & Paw's Vista Cat Perch thuận tiện

Vista Cat Perch là một nền tảng trang nhã tạo nên một chiếc giường kiểu cá rô hấp dẫn cho mèo, vì nó có một chút ưu điểm. Thiết kế của Vista cũng phù hợp với hầu hết các cách bố trí nhà, vì nó có thiết kế tối giản dường như nổi trên tường. Điều này đạt được là do cá rô ẩn bản gắn của chính nó sau khi cài đặt.

Vista Cat Perch được phủ một lớp lông thú giả đầy mời gọi, tăng thêm sự ấm áp và sang trọng cho việc nằm dài theo phong cách chắc chắn sẽ giúp mèo thoải mái cho những giấc ngủ ngắn trong ngày. Công ty có nhiều năm kinh nghiệm trong ngành nội thất dành cho mèo, nhưng bản phát hành này đáng chú ý vì sự kết hợp trang nhã giữa phong cách và sự thoải mái. Vista đặc biệt được bao gồm để lắp đặt vách thạch cao dễ dàng và an toàn mà không cần đinh tán.

Bàn phụ Drop của Deniz Aktay được làm bằng vật liệu tái chế

Bàn phụ Drop được thiết kế bởi Deniz Aktay như món đồ nội thất đầu tiên của nhà thiết kế được chào bán để giúp chuyển các ý tưởng thanh lịch của anh ấy sang bất kỳ không gian sống nào. Chiếc bàn lấy thiết kế thân thiện với môi trường làm điểm nhấn bằng nhựa tái chế từ bao bì thực phẩm kết hợp với vật liệu gỗ. Bàn có ba tùy chọn kích thước, mỗi tùy chọn được sản xuất ở miền bắc nước Đức và có khả năng được sử dụng theo các hướng khác nhau. Các phần nội thất cung cấp không gian lưu trữ rộng rãi hoặc có thể để trống để hình thức điêu khắc tự nói lên điều đó.



Ghế Cambridge Casual Auburn Adirondack giàu tính năng

Ghế Cambridge Casual Auburn Adirondack là một sản phẩm hiện đại hóa dựa trên thiết kế đồ nội thất ngoài trời cổ điển như một giải pháp chỗ ngồi giúp mọi người cảm thấy nhanh nhẹn khi họ dành thời gian thư giãn. Ghế được làm từ khung gỗ tect Indonesia cao cấp và được kết hợp với đệm xốp nhanh khô tích hợp để tăng thêm một chút thoải mái. Chiếc ghế được tạo điểm nhấn bởi đan mây nhiều lớp cùng với ngăn đựng chai có thể tháo rời, ngăn đựng ly rượu và ngăn đựng điện thoại thông minh. Những phụ kiện này sẽ giữ cho người trông trẻ được hỗ trợ trong thời gian dài để họ không phải đứng dậy hoặc thậm chí với lấy bàn phụ.



Nghiên cứu khoa học: **TÌM CÁCH ĐỂ GỖ CỨNG CHẤT LƯỢNG THẤP HỮU ÍCH CHO CÁC ỨNG DỤNG KẾT CẤU**

Những gì có thể được coi là gỗ cứng cấp thấp hơn có thể đóng vai trò là một giải pháp thay thế bền vững, giá cả phải chăng cho các vật liệu xây dựng truyền thống như gỗ mềm, thép và bê tông.

HÒA TRẦN

Gia sư Joseph McNeel của Đại học West Virginia và là giám đốc của Trung tâm gỗ cứng Appalachian của WVU tại Đại học Nông nghiệp, Tài nguyên thiên nhiên và Thiết kế Davis đã thử nghiệm tính hiệu quả của cây dương vàng, một loài phong phú ở Tây Virginia (Mỹ), như một nguồn vật liệu xây dựng bằng gỗ kỹ thuật. Cây dương vàng mọc thẳng, có cành nhỏ và dễ chế biến nên rất thích hợp cho việc xây dựng.

McNeel cho biết, một nửa số gỗ cứng được khai thác để làm gỗ xẻ ở Tây Virginia được coi là gỗ xẻ chất lượng thấp vì nó có quá nhiều mắt gỗ và các khuyết tật khác. Nó được sử dụng cho pallet, hộp, thanh giằng đường sắt và sàn nhà. Nhưng các nhà sản xuất có thể sử dụng những loại gỗ cứng chất lượng thấp đó và tạo ra thứ gì đó có giá trị gia tăng đáng kể.

Mặc dù gỗ xẻ truyền thống là một mảnh duy nhất, nhưng có thể tạo ra một sản phẩm chắc chắn, bền bỉ bằng cách dán và ép nhiều mảnh lại với nhau theo từng lớp. Những tấm lớn, dày này được gọi là gỗ nhiều lớp. CLT đến từ vật liệu



cấp thấp hơn. Chúng được sử dụng cho các nhịp dài trong tường, sàn và mái nhà và hoạt động tốt như các bộ phận chịu lực. Các tấm thường được sản xuất bằng gỗ mềm - vân sam, linh sam và thông - nhưng không phải bằng gỗ cứng.

Nghiên cứu được thực hiện bởi McNeel và các đồng nghiệp của ông cho thấy rằng một số loại gỗ cứng vùng Appalachian, như cây dương vàng, hoạt động tốt trong các ứng dụng kết cấu.

“Một lý do khiến chúng tôi thích cây dương vàng là vì trước đây nó đã được thử nghiệm rộng rãi cho các ứng dụng kết cấu”, McNeel cho biết

Trong phòng thí nghiệm, nhóm nghiên cứu đã tạo ra các tấm gồm ba, năm và bảy lớp bằng cách sử dụng máy ép có thể tạo áp suất 250 pound trên mỗi inch vuông. Các nhà nghiên cứu đã kiểm tra độ bền uốn và đứt của các tấm, đồng thời cho các mẫu thử nghiệm trong các điều kiện khắc nghiệt như bão hòa nước và mất nước. Các thử nghiệm đã được thực hiện nhiều lần để xem liệu các liên kết keo có được giữ vững hay không và kết quả cho thấy các tấm sẽ hoạt động tốt trong xây dựng.

Bước tiếp theo sẽ là để cây dương vàng được Hiệp hội Panel Hoa Kỳ chấp nhận làm nguyên liệu thô hợp pháp. Vào thời điểm đó, các công ty sản xuất CLT sẽ có thể sử dụng CLT bằng gỗ dương vàng trong xây dựng thương mại. McNeel cho biết điều này sẽ hữu ích không chỉ cho ngành

xây dựng mà còn cho các công ty lâm sản trên khắp Appalachia, nơi phần lớn gỗ cứng cuối cùng được sử dụng trong các mặt hàng có giá trị thấp.

Khả năng thành công của việc sử dụng CLT phụ thuộc vào khả năng sản xuất chúng của một khu vực vì các tấm này rất khó vận chuyển, một tấm 3 foot x 10 foot nặng 600-700 pound - vì vậy các cơ sở sản xuất gỗ cứng cần phải ở gần thị trường để giảm chi phí.

McNeel và các đồng nghiệp của ông cũng đang xem xét việc sử dụng gỗ sồi đỏ, một loại gỗ cứng khác của vùng Appalachian, trong việc xây dựng thảm gỗ, là cấu trúc bằng gỗ được sử dụng để hỗ trợ các thiết bị hạng nặng làm việc tại các địa điểm nhạy cảm.

Ông nói: “Chúng được sử dụng ở những nơi đất bị thoái hóa nhanh chóng do giao thông, vùng đất ngập nước và trong các ứng dụng như thăm dò khí đốt, khai thác gỗ và bảo trì đường dây điện. Khi bạn ra ngoài đồng và bạn cần một thứ gì đó có thể chứa được một thiết bị lớn, bạn sẽ sử dụng thảm gỗ”.

Thảm được làm chủ yếu từ gỗ sồi đỏ, bền hơn tất cả các thành phần khác và có thể chịu được các điều kiện khí hậu khắc nghiệt. Không có hạn chế hay quy định nào đối với những tấm thảm đó. Chúng sẽ bị phá hủy sau khi bạn liên tục cho thiết bị hạng nặng chạy qua chúng. Vì vậy, nếu chúng tôi kiểm tra các tấm này và chúng hoạt động hiệu quả, chúng tôi sẽ thử và đưa nó đến nhà máy gỗ cứng Appalachian. Bên cạnh đó, theo ông McNeel, các doanh nghiệp có thể tham gia vào lĩnh vực kinh doanh này và học cách làm những tấm thảm gỗ này bằng công nghệ CLT.

Ngoài lợi ích kinh tế, McNeel cho biết ông tin rằng CLT có thể hữu ích trong các cuộc khủng hoảng và nỗ lực nhân đạo. **▼**



Chính sách tốt là CAM KẾT PHÁT TRIỂN

Công ty Erex của Nhật Bản xây dựng chuỗi 14 nhà máy nhiên liệu sinh khối ở Việt Nam là một trong những tin tức đáng chú ý nhất đối với ngành gỗ trong thời gian gần đây, nó biểu hiện cho hàng loạt những yếu tố quản lý về chính sách, môi trường đầu tư, hoạch định vùng nguyên liệu, tăng cường xúc tiến thương mại và quảng bá hình ảnh, thương hiệu ngành gỗ Việt Nam.

Sau nhà máy xây dựng tại Phú Thọ, Erex triển khai một dự án tương tự kết hợp với Công ty Phú Tài chuyên về chế biến viên nén từ cỏ voi, một dự án hoàn hảo trên mọi khía cạnh từ nghiên cứu khoa học, sáng tạo kinh doanh cho đến sự kết hợp ý nghĩa giữa doanh nghiệp-nhà nước và người nông dân.

Đồng thời, một loạt những dự án đầu tư khác vào các công ty chế biến gỗ tại Bình Định cũng được kí kết. Đó không đơn giản là sự kết hợp giữa các doanh nghiệp mà còn là chính sách ngoại giao, chính sách quản lý kinh tế, các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại từ Trung ương cho tới địa phương.

Để có được những dự án đầu tư lớn này, Bình Định đã tổ chức sự kiện “Gặp gỡ Bình Định - Nhật Bản 2023” và Hội nghị xúc tiến đầu tư các doanh nghiệp Nhật Bản tại Bình Định để thu hút đầu tư từ Nhật vào địa phương.

▼ DŨNG TRẦN

Trong đó, các doanh nghiệp gỗ được hưởng lợi rất nhiều từ các hoạt động lớn này. Phát biểu tại hội nghị, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Hà Kim Ngọc cho rằng các kết quả tại sự kiện sẽ định hình các ý tưởng, dự án hợp tác cụ thể, thiết thực, đáp ứng mong muốn của cả hai bên, mở ra thời kỳ hợp tác mới, sâu sắc hơn giữa tỉnh Bình Định và các địa phương, doanh nghiệp Nhật Bản. Bộ Ngoại giao Việt Nam và các Cơ quan đại diện Việt Nam tại Nhật Bản sẽ tiếp tục đồng hành, hỗ trợ tỉnh Bình Định kết nối, tăng cường hợp tác thực chất, hiệu quả với các đối tác Nhật Bản.

Trong khi đó, ông Đỗ Thành Trung, Thứ trưởng Bộ kế hoạch và đầu tư nhấn mạnh đến chính sách vĩ mô về hợp tác kinh tế - đầu tư - thương mại giữa hai nước luôn được chú trọng, đẩy mạnh toàn diện từ Chính phủ cho tới địa phương. Tính đến nay, các doanh nghiệp Nhật Bản đã đầu tư 21 dự án tại Bình Định với tổng vốn đầu tư hơn 160 triệu USD, là nhà đầu tư lớn thứ 2 trong số 22 nhà đầu tư nước ngoài đã có mặt tỉnh.

Đầu tư cho doanh nghiệp chính là đầu tư sức khỏe cho nền kinh tế, cho sự phát triển bền vững, ổn định, vượt qua những thách thức và khó khăn do điều kiện khách quan tạo ra. Các doanh nghiệp gỗ Việt Nam nói riêng, ngành gỗ nói chung luôn quyết tâm biến ý tưởng thành hiện thực, khiến các dự án sinh lời, đóng góp vào sự phát triển của nền kinh tế.

Và ngành gỗ cũng không đứng ngoài những hoạch định phát triển kinh tế xã hội nói chung của đất nước. Tại Dự thảo Quy hoạch điện VIII, Việt Nam ưu tiên phát triển các loại hình điện sinh khối, điện đồng phát, điện sản xuất từ rác, chất thải rắn nhằm tận dụng phụ phẩm nông lâm nghiệp, chế biến gỗ, thúc đẩy trồng rừng và tăng hiệu quả sử dụng năng lượng, xử lý môi trường.

Tới năm 2030, dự kiến tỷ trọng điện năng sản xuất các nguồn điện này đạt khoảng 1,2-1,6% và định hướng tới năm 2050 đạt khoảng 2,9-3,7% tổng điện năng sản xuất.



Ông Honna Hitoshi, Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Erex, nhà máy sản xuất viên nén được xây dựng nhằm đảm bảo nguồn nhiên liệu sinh khối trước khi xây dựng nhà máy điện sinh khối mới ở tỉnh Yên Bái.

Được biết, Công ty cổ phần Erex là đơn vị có 30 năm hoạt động trong lĩnh vực điện sinh khối và hiện đang triển khai một số dự án điện sinh khối tại Việt Nam. Doanh nghiệp này hiện đang đề xuất đầu tư xây dựng nhà máy phát điện bằng sinh khối tại Yên Bái, công suất 50MW và 1 nhà máy công suất tương đương tại Tuyên Quang.

Công ty cũng đang xây dựng nhà máy phát điện bằng nhiên liệu vỏ trấu tại Hậu Giang, công suất 20MW, dự kiến đưa vào hoạt động tháng 01/2025 (đã khởi công xây dựng vào ngày 15/12/2022), sử dụng nhiên liệu trấu thu gom ở vùng đồng bằng sông Cửu Long. ▼



GOOD POLICIES are a commitment to development

 DUNG TRAN



The establishment of a chain of 14 biomass fuel plants in Vietnam by the Japanese company Erex is one of the most notable news for the wood industry recently. It reflects a series of management factors regarding policies, investment environment, raw material planning, trade promotion, and branding of the Vietnamese wood industry.

After constructing a plant in Phu Tho, Erex is implementing a similar project in collaboration with Phu Tai Company, specializing in the production of compressed briquettes from elephant grass. This is a perfect project in every aspect, from scientific research and innovative business to meaningful cooperation between the enterprise, the government, and farmers.

Simultaneously, a series of other investment projects in wood processing companies in Binh Dinh have also been signed. This involves not only the collaboration between enterprises but also diplomatic policies, economic management policies, promotional activities, and trade promotion from the central to local levels.

To attract these large investment projects, Binh Dinh organized the event "Meeting Binh Dinh - Japan 2023" and

the investment promotion conference for Japanese enterprises in Binh Dinh.

In this context, wood enterprises benefit greatly from these major activities. Speaking at the conference, Deputy Minister of Foreign Affairs Ha Kim Ngoc stated that the outcomes of the event would shape specific, practical cooperation ideas and projects that meet the desires of both sides, opening up a new period of deeper cooperation between Binh Dinh province and Japanese localities and enterprises. The Ministry of Foreign Affairs of Vietnam and Vietnamese representative agencies in Japan will continue to accompany and support Binh Dinh province in enhancing substantial and effective cooperation with Japanese partners."



Meanwhile, Mr. Do Thanh Trung, Deputy Minister of Planning and Investment, emphasized the macroeconomic policies on economic cooperation, investment, and trade between the two countries, which are always given priority and comprehensively promoted from the government to local levels. Up to now, Japanese enterprises have invested in 21 projects in Binh Dinh with a total investment capital of over 160 million USD, making them the second-largest foreign investor among the 22 foreign investors present in the province.

Investing in businesses is an investment in the health of the economy, contributing to sustainable and stable development, overcoming challenges and difficulties created by objective conditions. Vietnamese wood enterprises, in particular, and the wood industry in general, are determined to turn ideas into reality, making profitable projects that contribute to the development of the economy.

The wood industry is also not excluded from the overall socio-economic development plans of the country. In the Draft Power Development Plan VIII, Vietnam prioritizes the development of biomass power, co-generated electricity, electricity production from waste, and solid waste to utilize by-products of agro-forestry processing, promote afforestation, and enhance energy efficiency and environmental treatment.

By 2030, it is projected that the proportion of electricity production from these sources will reach about 1.2-1.6%, and by 2050, the target is about 2.9-3.7% of total electricity production.

Mr. Honna Hitoshi, Chairman cum CEO of Erex Joint Stock Company, stated that the compressed briquette production plant was built to ensure a biomass fuel source before constructing a new biomass power plant in Yen Bai province.

It is known that Erex Joint Stock Company has been operating in the biomass power sector for 30 years and is currently implementing several biomass power projects in Vietnam. The company is proposing to invest in the construction of a 50MW biomass power plant in Yen Bai and an equivalent capacity plant in Tuyen Quang.

The company is also building a rice husk-fueled power plant in Hau Giang with a capacity of 20MW, scheduled to be operational in January 2025 (construction commenced on December 15, 2022). This plant will utilize rice husk fuel collected in the Mekong Delta region. 

THAM KHẢO GIÁ MỘT SỐ LOẠI GỖ TRÒN, GỖ XẺ NHẬP KHẨU THÁNG 6/2023

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN XẺ		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn Grandis FSC. Quy cách: 26 x 106 trở lên x 2000 mm trở lên	CIF	306
GIÁ GỖ THÔNG XẺ		
Nhập khẩu từ New Zealand		
Gỗ thông. Quy cách: 50 x 100 - 200 x 4500-6000 mm	CIF	260
Gỗ thông. Quy cách: 16-19 x 90-140 x 2400-6000 mm	CIF	200
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ thông. Quy cách: 19/28/35 x 75/95/150 x 3960 mm	CIF	225
Nhập khẩu từ Chile		
Gỗ thông. Quy cách: 32/45 x75-175 x 2000- 4050 mm	CIF	250
GIÁ GỖ SỎI XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi trắng, xẻ sậy loại 2C, 4/4	CIF	500
Gỗ sồi đỏ, xẻ sậy loại 2A, 3/4	CIF	555
Nhập khẩu từ Đức		
Gỗ sồi trắng, loại AB. Kích thước: 32 mm x 100 -480 mm x 2300- 3100mm	CIF	738
GIÁ GỖ TẦN BÌ XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ tần bì xẻ, sậy loại 1C, 4/4	CIF	529
Gỗ tần bì xẻ, sậy loại 1C, 8/4	CIF	517
GIÁ GỖ TEAK TRÒN		
Nhập khẩu từ El Salvador		
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 80-89 cm, dài: 2.2 - 2.6 m	CIF	350
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90-99 cm, dài: 2.2 - 2.6 m	CIF	420
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100-109 cm, dài: 2.2 - 2.6 m	CIF	533
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110-119 cm, dài: 2.2 - 2.6 m	CIF	580
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120-129 cm, dài: 2.2 - 2.6 m	CIF	617
Nhập khẩu từ Costa Rica		
Gỗ Teak tròn, dạng lỏng, FSC. Vành: 50 - 59 cm, dài: 2.25 m	CIF	251
Gỗ Teak tròn, dạng lỏng, FSC. Vành: 60 - 69 cm, dài: 2.25 m	CIF	261
Nhập khẩu từ Panama		
Gỗ Teak tròn, dạng lỏng, FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài: 2.3 m trở lên	CIF	507
Gỗ Teak tròn, dạng lỏng, FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài: 2.3 m trở lên	CIF	589
Gỗ Teak tròn, dạng lỏng, FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài: 2.3 m trở lên	CIF	630
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN TRÒN		
Nhập khẩu từ Uruguay		
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 54 cm trở lên, dài: 5.7 m trở lên	CIF	550
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 5.8 m trở lên	CIF	175
Nhập khẩu từ South Africa		
Gỗ Bạch đàn - Grandis, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 3.8/5.8 m	CIF	158
Gỗ Bạch đàn - Diversicolor, FSC. Đường kính: 32.5-39 cm, dài: 2.9/3.9/5/9 m	CIF	190
Gỗ Bạch đàn - Diversicolor, FSC. Đường kính: 39 cm trở lên, dài: 2.9/3.9/5/9 m	CIF	200
GIÁ GỖ SỎI TRÒN		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi đỏ, lỏng, 2SC. Đường kính: 35-65 cm, dài : 2.4-5.5 m	CIF	530
Gỗ sồi trắng, loại 2SC. Đường kính: 30 -76 cm , dài : 2.1-4.9 m	CIF	380
GIÁ GỖ TẦN BÌ TRÒN		
Nhập khẩu từ Pháp		
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 30 -39 cm, dài: 2.5-11.5 m	CIF	249
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 40 cm trở lên, dài 3-11.4 m	CIF	296

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM MDF THÁNG 6/2023

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Nhập khẩu từ Thái Lan		
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	282
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 5.5/25 x 1220 x 2440 mm	CFR	262
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	252
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	247
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 15/17 x 1220 x 2440 mm	CFR	242
Ván MDF, E1. Kích thước: 9 x 1220 x 2440 mm	CFR	285
Ván MDF, E1. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	CFR	255
Ván MDF, từ gỗ cao su, sản xuất nội thất. Kích thước: 5.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	280
Ván MDF, từ gỗ cao su, sản xuất nội thất. Kích thước: 9 x 1220 x 2440 mm	CFR	270
Ván MDF, từ gỗ cao su, sản xuất nội thất. Kích thước: 15/17 x 1220 x 2440 mm	CFR	260

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM PLYWOOD THÁNG 6/2023

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Ván Plywood, HWPW CARB P2. Kích thước: 3/5 x 1220 x 2440 mm	CIF	448
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	386
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	C&F	440
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 24 x 1220 x 2440 mm	C&F	454
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	CFR	480
Ván Plywood, HWPW CARB P2. Kích thước: 3 x 1220 x 2440 mm		447
Ván Plywood, EPA &CARB P2. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	CIF	415
Ván Plywood, LVD CARB P2. Kích thước: 15/18 x 1220 x 2440 mm	CIF	415

THAM KHẢO GIÁ XUẤT KHẨU MỘT SỐ MẶT HÀNG GỖ THÁNG 6/2023

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ XUẤT KHẨU DẪM GỖ		
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	144
Xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc	FOB	133
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	147
GIÁ XUẤT KHẨU VIÊN NÉN NGUYÊN LIỆU		
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	109
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	152
GIÁ XUẤT KHẨU VÁN BÓC		
Ván bóc làm từ gỗ keo xuất khẩu sang Cambodia	FOB	160
Ván bóc làm từ gỗ bạch đàn xuất khẩu sang Cambodia	FOB	194
Ván bóc làm từ gỗ keo xuất khẩu sang Trung Quốc	FOB	160
Ván bóc làm từ gỗ cao su xuất khẩu sang Hàn Quốc	FOB	353
GIÁ XUẤT KHẨU VÁN DẪM		
Nhật Bản		
Ván dăm, Kích thước: 30 x 1225 x 1860 mm	CFR	301
GIÁ XUẤT KHẨU MDF		
Indonesia		
Ván MDF -MBR E2, dày 2.7 mm	CFR	235
Ván MDF - MBR EPA TSCA Title VI CARB-P2, dày 18 mm	CFR	240
Ván MDF - MBR EPA TSCA Title VI CARB-P2, dày 12 mm	CFR	340
India		
Ván MDF. Kích thước: 2.3 x 1220 x 2440 mm	FOB	230
Ván MDF. Kích thước: 3.2 x 1220 x 2440 mm	FOB	225
Ván MDF. Kích thước: 10.5 x 1220 x 2440 mm	FOB	210
Ván MDF. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	FOB	225
GIÁ XUẤT KHẨU GỖ DÁN		
Korea (Republic)		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, AB. Kích thước: 11.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	235
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, 1VL, Kích thước: 12.5 x 75 x 1130 mm	CFR	264
Japan		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 38/53/83 x 79/80 x 3950 mm	CFR	288
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 79/80 x 79/80 x 2430/3960mm	CFR	290
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 920 x 1830 mm	CFR	212
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 1230 x 2440 mm	CFR	200
Hoa Kỳ		
Gỗ dán phủ phim. Kích thước: 18 x1220 x2440 mm	CFR	498
Gỗ dán phủ phim. Kích thước: 15 x1220 x2440 mm	CFR	533

Nguồn: Nhóm nghiên cứu VIFORES, Hawa, FPA Bình Định, Forest Trends và Tổng Cục Hải Quan.

ĐỒ GỖ/ WOOD PRODUCTS



CÔNG TY CỔ PHẦN WOODSLAND

Địa chỉ: Lô số 49K - KCN Quang Minh - TT Chi Đông - Mê Linh - HN
Điện thoại: (+84) 24 35840122
Email: info@woodsland.com.vn
Web: https://woodsland.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ ngoài trời, cửa gỗ, gỗ dán



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ TIẾN ĐẠT

Địa chỉ: Khu vực 7 - Phường Bùi Thị Xuân, Thành phố Qui Nhơn - Tỉnh Bình Định
Tel: (+84 0256) 510217/ 510 684 **Fax:** (+84 0256) 510682
Email: tiendat@dng.vnn.vn
Website: www.tiendatquinhon.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ trong nhà và ngoài trời



CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM SẢN NAM ĐỊNH

Địa chỉ: Lô C1, đường D2, khu công nghiệp Hòa Xá, P. Lộc Hòa, Tp. Nam Định, tỉnh Nam Định
Tel: (+84) 0913.290.309 **Fax:** (+84 2283) 86 2220
Email: nafoco@nafoco.com.vn **Web:** https://nafoco.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ ngoài trời từ gỗ keo/ Outdoor furniture



CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM VIỆT

Địa chỉ: Khu phố Khánh Lộc, Phường Khánh Bình, Thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 274 3) 653114 **Fax:** (+84 2743) 653116
Email: Contact@lamvietfurniture.com
Web: http://www.lamvietfurniture.com
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ

VIÊN NÉN/ WOOD PELLET



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NĂNG LƯỢNG AN VIỆT PHÁT

Đ/c: Số 2402, Đường Nguyễn Cơ Thạch, Sala Residence, Phường An Lợi, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh.
Tel: (+84 283) 6364 496 **Email:** info@anvietenergy.com
Web: https://anvietenergy.com/
Sản phẩm: Sản xuất mặt hàng viên nén nguyên liệu/wood pellet



CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SINH HỌC PHÚ TÀI

Địa chỉ: Số 29 Thi Sách, P. Nguyễn Văn Cừ, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Tel: (+84 2563) 841888 **Fax:** (+84 2563) 841168
Email: ntphongpm@gmail.com
Web: www.nangluongsinhhoc.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất mặt hàng viên nén nguyên liệu/wood pellet

MDF



CÔNG TY TNHH DONGWHA VIỆT NAM

Nhà máy: Lô CN1,CN2,CN3,CN4 - KCN Sông Công II, Xã Tân Quang, TP Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam
Điện thoại: +84 0208 3935 623
Web: http://www.dongwhavietnam.com/
Sản phẩm: Sản xuất MDF, ván sàn



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ MDF THANH THÀNH ĐẠT

Địa chỉ: Cụm công nghiệp huyện Vũ Quang, xã Thọ Điền, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.
Tel: (+84 238) 3212828
Email: info@thanhthanhdat.com.vn
Web: http://www.ttdpanel.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất MDF, HDF.

GỖ DÁN/ PLYWOOD



CÔNG TY TNHH JUNMA PHÚ THỌ

Đ/c: Lô số 10, KCN Thụy Vân, Xã Thụy Vân, Thành phố Việt Trì, Phú Thọ
Tel: (+84 2103) 99 1117 **Fax:**
Email: junma.phutho@junmawood.com
Web: www.lzjmm.com
Sản phẩm: Sản xuất sản phẩm gỗ dán/plywood



CÔNG TY CỔ PHẦN TEKCOM

Địa chỉ: Lô M1-M2-M7-M8, Đường N2-N3, KCN Nam Tân Uyên mở rộng, Xã Hội Nghĩa, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
Tel: (+84) 977 668 000 **Email:** info@tekcom.vn
Web: http://www.tekcom.vn/
Sản phẩm: Sản xuất gỗ plywood trong xây dựng và thiết kế nội thất, tủ bếp, tủ phòng tắm

DỊCH VỤ/ SERVICES



i4F LICENSING NV

Địa chỉ: Industriedijk 19, 2300 Turnhout, Belgium
Tel: +32 11922111 **Mobile:** +84 (0) 988180594
Email: nhu@i4f.com (Country Manager, Vietnam)
Web: https://i4f.com
Sản phẩm: Cấp phép bằng sáng chế hèm khóa ván sàn SPC, LVT, Laminate



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN QUẢN LÝ HẠNH GIA

Địa chỉ: 102/65/38 Lê Văn Thọ, phường 11, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh
Người đại diện: Ông Lê Phước Văn **Điện thoại:** 0944 99 8067
Email: hanhgiaco@gmail.com **Website:** www.lean.com.vn
Dịch vụ: Tư vấn hệ thống sản xuất tinh gọn nhà máy chế biến gỗ (Toyota way), tư vấn các tiêu chuẩn quốc tế và đào tạo kỹ năng quản lý

MÁY CHẾ BIẾN GỖ/ WOODWORKING MACHINES



CÔNG TY TNHH MÁY CHẾ BIẾN GỖ THƯƠNG NGUYỄN

Địa chỉ: TĐ 59,60,70, TĐ số 1, KP. Phước Thái, P. Thái Hoà, TX. Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 2743) 777 558 **Fax:** (+84 2743) 777 559
Email: woodwm@thuongnguyen.vn; salesman@thuongnguyen.vn
Web: www.maychebiengo.net
Sản phẩm: Cung cấp máy chế biến gỗ



CÔNG TY TNHH BCA TECHNOLOGIES

Địa chỉ: Phuoc Hai - Thai Hoa - Tan Uyen Dist - Binh Duong Province
Tel: (+84 2743) 791 688 **Fax:** (+84 2743) 752 557
Email: lihsingvn@gmail.com
Web: https://www.facebook.com/ctybca/



CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THANH THÔNG

Trụ sở chính: Tổ 3, Khu Vực 5, P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, Bình Định
VPDD tại Bình Dương: số 84/A, Khu Phố Hòa Long, Phường Lái Thiêu, TP Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
VP tại TPHCM: 23C Nguyễn Thị Định, KP 3, P. An Phú, TP Thủ Đức, TP HCM
Điện thoại: 0256 222 1905 **Hotline:** 0983 177 534
Web: https://thanhthong.com.vn/
Email: thanhthongcompany@gmail.com; maygothanthong12@gmail.com
Sản phẩm: Chuyên cung cấp máy móc, thiết bị ngành chế biến gỗ.



CÔNG TY TNHH HẢI PHƯƠNG

Địa chỉ: Cụm 3, xã Liên Hiệp, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: (+8424) 33648292
Email: haiphuong.vn@gmail.com
Web: http://haiphuonggroup.com/
Sản phẩm: Cung cấp các sản phẩm bu lông, vít, đinh tán, đai ốc, nở sắt, ray bi ngăn kéo tủ,... và các phụ kiện đột dập khớp nối ráp cho ngành công nghiệp gỗ.

NHẬP KHẨU GỖ/ IMPORTERS WOOD



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU (TAVICO)

Địa chỉ: KP.9, P. Tân Biên, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3888 100/3888 101
(+84 0251) 3 609 100/ 609 101 Fax: (+84 0251) 3 888 105
E-mail: sales@tavicowood.com
Website: www.tavicowood.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu: Tần bì, dẻ gai, sồi, dương,....



CÔNG TY TNHH THANH HÒA

Địa chỉ: #1002, số 2 Nguyễn Khắc Viện, P.Tân Phú, Q.7, TP. HCM.
Chi nhánh: Quy Nhơn: Lô A1-8, KCN Long Mỹ, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định
Tel: (+84 028) 54138890 **Fax:** (+84 028) 54138891
Email: office@thanhhoaco.com **Website:** www.thanhhoaco.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu FSC: Bạch đàn, Keo/Tràm, Teak, Sồi, Xoan đào, Mahogany...

PHỤ KIỆN/ ACCESSORIES



HÄFELE VIETNAM LLC

Địa chỉ: 3/F, Ree Tower, 9 Doan Van Bo St., Ward 12, Dist. 4, Ho Chi Minh
Tel: +84 28 39 113 113 Ext: 6220 **Fax:** +84 28 39 113 114
Toll-Free Hotline: 1800 1797
Web: http://www.hafele.com.vn
Sản phẩm: Cung cấp các phụ kiện ngành gỗ



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI LIDOVIT

Địa chỉ: Lô D5, đường số 3, KCN Bình Chiểu, Phường Bình Chiểu, Thành Phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) - 3729 4183 **Fax:** (028) - 3729 3929
Email: info@lidovit.com.vn **Web:** http://www.lidovit.com.vn/vi
Sản phẩm: Cung cấp các sản phẩm bulông, đai ốc, vít, vít gỗ, thanh ren, cùm, tắc ke, pat, rivê, móc, tán cây, khóa lục giác.

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU GỠ VÀ SẢN PHẨM GỠ CỦA VIỆT NAM TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

XUẤT KHẨU

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam trong tháng 6/2023 đạt 1,09 tỷ USD, tăng nhẹ 3,7% so với tháng trước đó và giảm 22,42% so với tháng 6/2022.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 750 triệu USD, giảm 1,3% so với tháng 5/2023 và giảm 19,84% so với cùng kỳ năm ngoái.

6 tháng đầu năm 2023, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước đạt 6,056 tỷ USD, giảm 28,3% so với cùng kỳ năm 2022; đứng thứ 6 về trị giá trong số các mặt hàng/nhóm mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 4,13 tỷ USD, giảm 32,4% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 68,2% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG, giảm so với tỷ trọng 72,2% của cùng kỳ năm 2022.

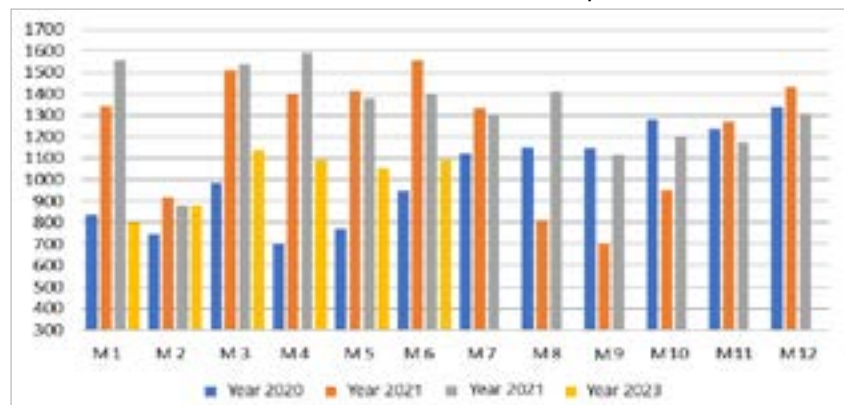
Mặt dù lạm phát tại nhiều nền/khu vực kinh tế lớn đã chứng lại những vấn đề ở mức cao, sẽ khiến kim ngạch xuất khẩu những mặt hàng không thiết yếu như G&SPG tiếp tục đứng ở mức thấp.

Đặc biệt vào 6 tháng cuối năm 2023, nhu cầu tiêu thụ đặt thù riêng đối với G&SPG giảm so với những tháng đầu năm.

Biểu đồ 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam theo tháng từ năm 2020 - 2023

Chart 1: Reference to Vietnam's export turnover of W&WP monthly in the period of 2020 - 2023

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

Tháng 6/2023 kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 516 triệu USD, tăng 0,8% so với tháng trước đó, giảm 23,87 % so với cùng kỳ năm ngoái.

6 tháng đầu năm 2023, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 2,76 tỷ USD, giảm 31,84% so với cùng kỳ năm ngoái; chiếm 45,57% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của toàn ngành, giảm so tỷ lệ 48,22% của cùng kỳ năm ngoái.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 2,51 tỷ USD, tăng 32,57% so với cùng kỳ năm

VIETNAM EXPORT AND IMPORT OF WOOD AND WOOD PRODUCTS IN THE FIRST SIX MONTHS OF 2023

EXPORT

According to the estimated statistics of the General Department of Vietnam Customs, the export turnover of wood and wood products (W&WP) of Vietnam in June 2023 achieved US\$1.09 billion, slightly increased by 3.7% compared to May 2023 and decreased by 22.42% compared to June 2022.

In which, the export turnover of wood products reached US\$750 million, down 1.3% compared to May 2023 and down 19.84% compared to the same period in 2022.

In the first six months of 2023, the W&WP export turnover of the whole country reached US\$6.056 billion, down to 28.3% compared to the same period in 2022; it was ranked 6th in value among export commodities/groups of Vietnam's exports.

In which, the export turnover of wood products reached US\$4.13 billion, down 32.4% over the same period last year, accounted for 68.2% of total W&WP export turnover, down from 72.2% compared to the same period in 2022.

Although the inflation in many major economies/economic regions has slowed down, it remains at a high level, which has made the export turnover of non-essential products such as W&WP continue to remain low.

Especially in the last 6 months of 2023, the specific consumption demand for W&WP decreased compared to the first months of the year.

FDI enterprises

In June 2023, the W&WP export turnover of FDI enterprises reached US\$516 million, up 0.8% compared to the previous month and down 23.87% over the same period last year.

In the first 6 months of 2023, the W&WP export turnover of FDI enterprises reached US\$2.76 billion, down 31.84% over the same period last year; accounted for 45.57% of the total W&WP export turnover of the whole industry, down from 48.22% of the same period in 2022.

In which, the export turnover of wood products reached US\$2.51 billion, up 32.57% over the same period last

2022; chiếm 60,77% tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ toàn ngành, tỷ lệ này của cùng kỳ năm ngoái là 61,41%.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU:

Tháng 6/2023, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang ba thị trường Châu Á là Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc tăng khá mạnh, lần lượt tăng 11,06%; 14,61% và tăng 33,41% so với tháng trước đó.

Bên cạnh đó, kim ngạch xuất khẩu sang một số thị trường khác như Australia, Malaysia và Ấn Độ cũng tăng khá mạnh so với tháng 5/2023.

6 tháng đầu năm 2023, xuất khẩu G&SPG vào thị trường Hoa Kỳ ảnh hưởng mạnh mẽ đến kim ngạch toàn ngành: đạt 3,26 tỷ USD, giảm tới 32,83% so với cùng kỳ năm ngoái; chiếm 54% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG cả nước - tỷ lệ này của năm 2022 là 58%.

Bên cạnh đó, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang hầu hết các thị trường chủ lực như Trung Quốc, Hàn Quốc, Anh, Canada, Malaysia, Úc, Pháp đều giảm rất mạnh so với cùng kỳ năm ngoái.

Bảng 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang một số thị trường trong 6 tháng năm 2023

Table 1: Reference to the export turnover of W&WP to some markets in the first 6 months of 2023

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	June 2023	Compared to May 2023 (%)	Compared to June 2022	First 6 months of 2023 (1.000 USD)	Compared to first 6 months of 2022 (%)
USA	622,186	-0.55	-19.09	3,268,203	-32.83
Japan	135,009	11.06	-19.02	812,824	-3.73
China	120,351	14.61	-39.28	706,570	-25.42
South Korea	69,087	33.41	-12.44	394,399	-25.61
UK	16,705	6.73	2.85	92,689	-31.56
Canada	15,652	-0.47	-30.19	91,423	-31.57
Australia	12,059	14.49	-35.41	58,379	-41.24
Malaysia	11,481	10.33	-23.28	68,062	-14.00
India	8,814	13.16	248.56	37,800	218.83
France	7,247	1.27	-29.62	49,312	-31.49
Netherlands	6,354	143.26	10.72	32,436	-40.13
Taiwan	5,681	14.70	-13.67	34,504	-19.10
Thailand	4,641	-1.73	-28.36	28,548	-17.68
Singapore	3,528	17.38	5.51	19,011	-12.01
Germany	2,891	-22.30	-60.26	30,437	-57.66
Cambodia	2,706	4.12	48.76	14,427	21.34
Spain	2,617	-37.50	-24.68	18,569	-17.50
Belgium	2,449	-25.97	-59.79	19,854	-50.34
Mexico	2,251	-31.62	-34.73	14,278	-8.91
Denmark	1,721	7.95	-46.97	13,332	-50.19
UAE	1,706	-5.71	-39.15	8,125	-41.15
Newzealand	1,593	21.31	-54.63	7,700	-47.68
Turkey	1,417	12.53	923.16	8,756	425.87
Arab Saudi	1,206	-51.12	-74.84	14,881	-30.28
Chile	1,109	-4.22	32.25	6,365	-27.13
South Africa	967	121.19	-0.48	2,566	-43.81
Sweden	786	-31.01	-63.49	8,263	-51.91
Italy	715	-51.02	-55.09	8,448	-42.97
Poland	578	-48.04	-71.88	7,537	-53.07
Kuwait	530	22.15	171.49	1,890	44.43
Norway	409	30.47	13.53	1,436	-7.42
Hong Kong	284	35.20	-63.72	1,698	-35.91
Laos	187	-0.43	-68.21	1,032	-70.20
Portugal	145	-28.63	253.83	2,292	-17.22
Czech	112	53.17	43.09	687	-3.87
Greece	94	-43.51	131.09	1,939	-5.55
Russia	74	-42.30	-33.22	1,678	-11.75
Finland	38	-38.36	121.43	310	-62.23
Austria	11	-79.50	-43.39	316	65.74
Switzerland	0	-98.92	-99.96	921	-80.27

(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

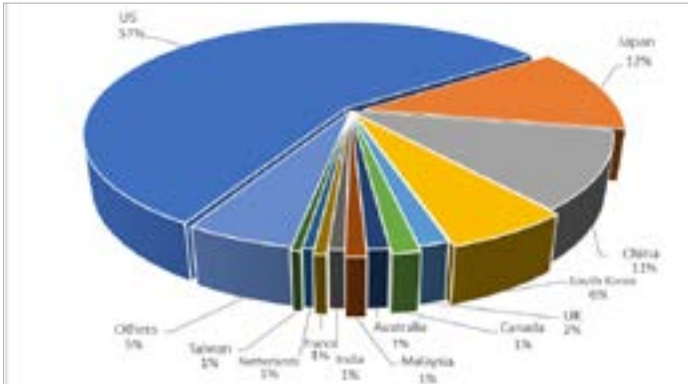
Nhật Bản là thị trường chủ lực lớn thứ 2 và cũng là thị trường hiếm hoi ghi nhận mức giảm nhẹ 3,73%, xuống còn 812 triệu USD, chiếm 13% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước.

Ngược lại, mặc dù chỉ xếp thứ 10 về kim ngạch nhưng Ấn Độ là thị trường duy nhất trong ghi nhận mức tăng trưởng trong top 20, đạt 37,8 triệu USD, tăng trên 218% so với cùng kỳ năm ngoái.

Biểu đồ 2: Tham khảo thị phần về kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong tháng 6 năm 2023

Chart 2: Reference to the market share of Vietnam's W&WP export turnover in June 2023

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

NHẬP KHẨU

KIM NGẠCH NHẬP KHẨU:

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 6/2023 đạt 190 triệu USD, giảm 12,1% so với tháng trước đó và giảm tới 37,12% so với tháng 6/2022.

6 tháng đầu năm 2023, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam đạt 1,039 tỷ USD, giảm tới 34,2% so với cùng kỳ năm ngoái.

6 tháng đầu năm 2023, Việt Nam đã xuất siêu 5,016 tỷ USD trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG giảm so với mức 6,819 tỷ USD của 6 tháng đầu năm 2022.

Doanh nghiệp FDI

Tháng 6/2023, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 74 triệu USD, tăng 4,81% so với tháng trước đó và giảm 33,28% so với cùng kỳ năm 2022.

6 tháng đầu năm 2023, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt trên 353 triệu USD, giảm 41,53% so với cùng kỳ 2022, chiếm 34% tổng kim ngạch nhập khẩu G&SPG của toàn ngành, tỷ lệ này của cùng kỳ năm 2022 là 38,35%.

6 tháng năm 2023, các doanh nghiệp FDI đã xuất siêu 2,4 tỷ USD trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG, cùng kỳ năm ngoái là 3,444 tỷ USD.

Thị trường nhập khẩu

Tháng 6/2023, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ thị trường đứng đầu là Trung Quốc giảm nhẹ và giảm mạnh tại trường Hoa Kỳ - giảm 26,67% so với tháng trước đó.

Bên cạnh đó, 3 thị trường chủ lực khác là Lào, Brazil, Thái Lan cũng giảm rất mạnh.

Japan is the second large key market and also a rare market that recorded a slight decrease of 3.73%, to US\$812 million, and accounted for 13% of the total W&WP export turnover of the whole country.

In contrast, although India only ranked 10th in export turnover, it was the only market in the top 20 recorded growth, reached US\$37.8 million, up over 218% over the same period last year.

Ngược lại, thị trường Pháp, Nga và Chile lại tăng rất mạnh, với mức tăng lần lượt là 43,62%; 50,32% và tăng 54,92% so với tháng trước đó.

6 tháng năm 2023, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ bốn thị trường đứng đầu là Trung Quốc, Hoa Kỳ, Thái Lan và Lào đều giảm rất mạnh. Trong đó, thị trường lớn nhất là Trung Quốc giảm tới 42,53% so với cùng kỳ năm ngoái.

Bên cạnh đó, kim ngạch nhập khẩu từ thị trường Brazil, Chile, Congo, Newzealand cũng giảm rất mạnh.

Đáng chú ý, trong số các thị trường cung cứng G&SPG chủ lực cho Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2023, chỉ có duy nhất thị trường Pháp tăng và tăng rất mạnh, đạt gần 50 triệu USD, tăng tới 22,2% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 5% tổng kim ngạch nhập khẩu của cả nước.

In contrast, the markets of France, Russia and Chile increased strongly, with a respective increase of 43.62%, 50.32%, and 54.92% over the previous month.

In the first six months of 2023, the W&WP import turnover from the top four markets of China, the United States, Thailand, and Laos all decreased sharply. In which, the largest market was China, down 42.53% over the same period last year.

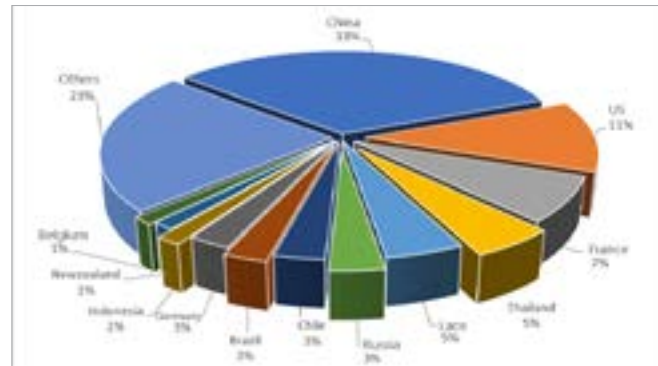
Besides, the import turnover from the markets of Brazil, Chile, Congo and Newzealand also decreased sharply.

Notably, among the key supply markets of W&WP for Vietnam in the first 6 months of 2023, only the French market increased and increased very strongly, reached nearly US\$50 million, up 22.2% compared to the previous year, and accounted for 5% of the total import turnover of the country.

Biểu đồ 3: Tham khảo tỷ trọng kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 6 năm 2023

Chart 3: Reference to the import turnover proportion of W&WP into Vietnam in June 2023

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Bảng 2: Tham khảo kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ một số thị trường về Việt Nam tháng 6 năm 2023

Table 2: Reference to the import turnover of W&WP from some markets into Vietnam In the first 6 months of 2023

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	June 2023	Compared to May 2023 (%)	Compared to June 2022	First 6 months of 2023 (1.000 USD)	Compared to first 6 months of 2022 (%)
China	62,636	-5.34	-42.18	329,780	-42.53
USA	21,875	-26.67	-46.09	121,844	-18.79
France	13,896	43.62	39.46	49,996	22.02
Thailand	9,668	-20.36	10.16	55,592	-23.91
Laos	8,948	-16.38	-21.28	55,328	-27.12
Russia	6,257	50.32	34.33	18,663	-41.59
Chile	5,824	54.92	-29.68	21,377	-42.44
Brazil	5,046	-15.65	-45.55	21,632	-59.95
Germany	4,904	3.19	-24.57	20,333	-23.34
Indonesia	2,918	30.52	33.99	16,572	25.01
New Zealand	2,549	-24.77	-56.21	20,881	-31.12
Belgium	2,533	80.53	16.74	6,974	31.73
Italy	2,447	60.33	83.34	9,852	7.37
South Korea	2,342	-10.80	57.33	12,802	5.95
Malaysia	1,912	-30.79	-38.96	13,708	-37.99
Congo	1,422	-75.06	-68.43	21,097	-54.84
Finland	1,396	118.82	-44.28	4,565	-66.47
Australia	1,348	29.65	55.31	4,187	-31.11
Canada	1,030	-3.59	-16.14	4,592	-20.61
Sweden	863	-4.83	45.51	4,609	13.19
Japan	615	-31.78	14.96	3,151	-13.81
Cambodia	573	4.86	-53.02	4,190	-18.11
Ghana	300	-48.00	-81.61	2,445	-56.72
Argentina	268	-0.58	-87.19	1,407	-88.01
Taiwan	241	45.19	126.03	888	-49.92
Myanmar	75	-8.80	-71.92	556	-52.52
South Africa	66	-76.89	-85.62	1,073	-61.04

(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)



Volume
3.000
copies/issue

Monthly Publication
25

**An effective
Marketing Channel**
for wood processing enterprises

**Sharing Information
Connecting Businesses**

GÕVIỆT
Vietnam Timber & Forest Product Association

www.goviet.org.vn

Go Viet Magazine

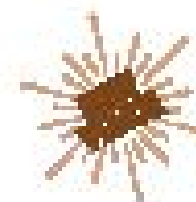
Add: 189 Thanh Nhan, Hai Ba Trung, Ha Noi
Hotline: 0961 15 15 18
Email: info@goviet.org.vn; goviet.magazine@gmail.com
Website: <https://goviet.org.vn/>



**BIFA WOOD
VIETNAM 2023**
www.bifawoodvietnam.com

**BINH DUONG INTERNATIONAL FAIR
OF WOODWORKING MACHINERY,
WOOD MATERIAL & FURNITURE**

09-12/08/2023



WTC Binh Duong New City Expo
Lot A17, Hung Vuong Street, Hoa Phu Ward,
Thu Dau Mot City, Binh Duong Province, Vietnam

Exhibitor by



Mọi thông tin về Hội chợ xin liên hệ:
Mr. John Lee: 0943.929.027
Ms. Lan Phuong: 0943.944.993
Ms. Thanh Thuy: 0943.944.943





Wooden Furniture
manufacturer



Outdoor - Indoor - Cabinet

TIENDAT FURNITURE CORPORATION

QUY NHON - VIET NAM



Available at www.tiendatquinhon.com.vn

The fully credible destination for whom paying much attention to Wooden Furniture...

National Way 1A - Area 7 - Bui Thi Xuan Ward- Quy Nhon City - Binh Dinh Province - Viet Nam